|  |  |
| --- | --- |
| **ĐỀ 1** | **ĐỀ ÔN THI TỐT NGHIỆP THPT NĂM 2023**  **MÔN: LỊCH SỬ**  **PHÁT TRIỂN TỪ ĐỀ THAM KHẢO** |

**Câu 1.** Chiến lược Việt Nam hoá chiến tranh (1969 – 1973) của Mĩ ở miền Nam Việt Nam được tiến hành bằng lực lượng nào sau đây?

**A.** Quân đội Bồ Đào Nha. **B.** Quân đội Sài Gòn.

**C.** Quân đội Nhật Bản. **D.** Quân đội Tây Ban Nha.

**Câu 2.** Một trong những nhiệm vụ trực tiếp, trước mắt của nhân dân Việt Nam trong phong trào dân chủ 1936-1939 là đấu tranh chống lại lực lượng nào?

**A.** quân Trung Hoa Dân quốc. **B.** thực dân Anh.

**C.** đế quốc Mĩ. **D.** chế độ phản động thuộc địa.

**Câu 3.** Trọng tâm của công cuộc đổi mới ở Việt Nam được xác định tại Đại hội Đảng lần thứ VI (12-1986) thuộc lĩnh vực nào?

**A.** Kinh tế. **B.** Chính trị. **C.** Văn hoá. **D.** Xã hội.

**Câu 4.** Trong khởi nghĩa từng phần (từ tháng 3 đến giữa tháng 8-1945), Nhân dân Việt Nam đấu tranh chống kẻ thù nào sau đây?

**A.** Phát xít Nhật. **B.** Thực dân Anh. **C.** Đế quốc Mĩ. **D.** Trung Hoa Dân quốc.

**Câu 5.** Đến đầu những năm 70 của thế kỉ XX, quốc gia nào sau đây trở thành một trong ba trung tâm kinh tế-tài chính lớn của thế giới?

**A.** Ấn Độ. **B.** Nhật Bản. **C.** Singapo. **D.** Trung Quốc.

**Câu 6.** Một trong những hệ quả của cuộc cách mạng khoa học-công nghệ là làm xuất hiện xu thế

**A.** phi Mĩ hóa. **B.** thực dân hóa.

**C.** toàn cầu hóa. **D.** vô sản hóa.

**Câu 7.** Khẩu hiệu đấu tranh của nhân dân Việt Nam trong phong trào cách mạng 1930-19301 là

**A.** đôc lập dân tộc và người cày có ruộng **B.** tự do, dân sinh, dân chủ, cơm áo, hòa bình.

**C.** phá kho thóc của Nhật chia cho dân cày nghèo. **D.** chia lại ruộng công, giảm tô, giảm tức

**Câu 8.** Trong thời kì 1954-1975, phong trào nào là mốc đánh dấu bước phát triển của cách mạng ở miền Nam Việt Nam từ thế giữ gìn lực lượng sang thế tiến công?

**A.** “Đồng khởi”. **B.** Phá “ấp chiến lược”.

**C.** “Thi đua Ấp Bắc, giết giặc lập công”. **D.** “Tìm Mỹ mà đánh, lùng ngụy mà diệt”.

**Câu 9.** Năm 1975, quân dân Việt Nam giành thắng lợi trong chiến dịch nào sau đây?

**A.** Chiến dịch Hồ Chí Minh. **B.** Chiến dịch Việt Bắc.

**C.** Chiến dịch Điện Biên Phủ. **D.** Chiến dịch Biên giới.

**Câu 10.** Đâu là một trong những chiến thắng của quân dân miền Nam Việt Nam trong cuộc chiến đấu chống chiến lược “Chiến tranh đặc biệt” (1961-1965) của Mĩ?

**A.** Ba Gia. **B.** Vạn Tường **C.** Núi Thành. **D.** Đông Khê.

**Câu 11.** Cuối thế kỉ XIX, ở Việt Nam diễn ra phong trào nào sau đây?

**A.** Đông Dương đại hội. **B.** Vô sản hóa.

**C.** Cần vương. **D.** Kháng Nhật cứu nước..

**Câu 12.** Quốc gia Đông Nam Á nào sau đây giành độc lập năm 1945?

**A.** Ấn Độ. **B.** Cuba. **C.** Indonexia. **D.** Brunây

**Câu 13.** Cơ quan ngôn luận của Hội Liên hiệp thuộc địa ở Pari do Nguyễn Ái Quốc sáng lập (1921) là

**A.** báo Nhân đạo. **B.** báo “Người cùng khổ”.

**C.** báo Thanh niên.  **D.** báo “Đời sống công nhân”.

**Câu 14.** Trong thời kỳ Chiến tranh lạnh, quốc gia nào ở châu Âu trở thành tâm điểm đối đầu giữa hai cực Xô - Mỹ?

**A.** Đức. **B.** Ai Cập **C.** Thái Lan. **D.** Việt Nam.

**Câu 15.** Một trong những mục tiêu của quân dân Việt Nam khi mở cuộc Tiến công chiến lược Đông-Xuân 1953-1954 là

**A.** giam chân Pháp trong các thành phố.

**B.** phá tan cuộc tiến công mùa đông của Pháp.

**C.** tiêu diệt một bộ phận sinh lực quân Pháp.

**D.** khai thông đường liên lạc quốc tế.

**Câu 16.** Tháng 6 - 1912, Phan Bội Châu và những người cùng chí hướng thành lập tổ chức nào dưới đây?

**A.** Việt Nam Quang phục hội. **B.** Hội Cứu quốc.

**C.** Hội Phục Việt **D.** Việt Nam độc lập đồng minh

**Câu 17.** Trong những năm 1945-1973, quốc gia nào sau đây triển khai chiến lược toàn cầu với một trong những mục tiêu là ngăn chặn ảnh hưởng của chủ nghĩa xã hội?

**A.** Đức. **B.** Mĩ. **C.** Nhật Bản. **D.** Italia.

**Câu 18.** Trong thời gian từ năm 1950 đến nửa đầu những năm 70 của thế kỉ XX, Liên Xô đạt được thành tựu nào sau đây?

**A.** Là cường quốc công nghiệp đứng thứ hai thế giới.

**B.** Trở thành nền kinh tế lớn nhất thế giới.

**C.** Là nước duy nhất có vũ khí hạt nhân.

**D.** Là nước duy nhất trên thế giới có dự trữ vàng.

**Câu 19.** Văn kiện nào sau đây được Hội nghị thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (đầu năm 1930) thông qua?

|  |  |
| --- | --- |
| **A.** Đề cương văn hóa Việt Nam. | **B.** Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến |
| **C.** Báo cáo chính trị. | **D.** Chính cương vắn tắt |

**Câu 20.** Quốc gia giành độc lập sớm nhất ở châu Phi sau Chiến tranh thế giới thứ hai là

**A.** Angiêri. **B.** Ai Cập. **C.** Cu ba. **D.** Tuynidi.

**Câu 21.** Kế hoạch quân sự đầu tiên của thực dân Pháp có sự can thiệp của Mĩ trong cuộc chiến tranh xâm lược Việt Nam (1945-1954) là

**A.** Kế hoạc Đờ lát đơ Tátxinhi. **B.** Kế hoạch Rơve.

**C.** Kế hoạch Bôlae. **D.** Kế hoạch Nava.

**Câu 22.** Cơ quan nào của Liên hợp quốc có vai trò trọng yếu trong việc giữ gìn hòa bình an ninh thế giới

**A.** Ban Thư kí. **B.** Hội đồng Bảo an.  **C.** Đại hội đồng. **D.** Tòa án Quốc tế.

**Câu 23.** Từ 1930, giai cấp công nhân trở thành lực lượng lãnh đạo cách mạng Việt Nam vì

**A.** giai cấp công nhân là lực lượng đông đảo.

**B.** giai cấp công nhân có ý thức về quyền lợi giai cấp.

**C.** giai cấp công nhân có tinh thần cách mạng triệt để.

**D.** giai cấp công nhân đại diện cho nhiều phương thức sản xuất.

**Câu 24.** Nội dung nào sau đây **không** phản ánh đúng ý nghĩa của phong trào giải phóng dân tộc ở Châu Á sau chiến tranh thế giới thứ hai?

**A.** Làm sụp đổ hoàn toàn chủ nghĩa thực dân.

**B.** Cổ cũ phong trào cách mạng thế giới.

**C.** Góp phần làm thất bại chiến lược toàn cầu của Mĩ.

**D.** Góp phần tăng cường sức mạnh của phe xã hội chủ nghĩa.

**Câu 25.** Trong những năm 1965-1973, thắng lợi nào sau đây của quân dân Việt Nam buộc Mĩ đặt bút kí Hiệp định Pari năm 1973?

**A.** Trận “Điện Biên Phủ trên không” **B.** Chiến thắng Điện Biên Phủ.

**C.** Chiến thắng Biên giới. **D.** Chiến thắng Mậu Thân 1968.

**Câu 26.** Trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp, chiến thắng nào của ta đã phá vỡ thế bao vây căn cứ Việt Bắc cả trong lẫn ngoài?

**A.** Chiến dịch Việt Bắc. **B.** Chiến dịch Biên giới.

**C.** Chiến dịch Điện Biên Phủ. **D.** Chiến dịch Hồ Chí Minh.

**Câu 27.** Tham vọng bá chủ toàn cầu của Mĩ sau Chiến tranh thế giới thứ hai xuất phát từ

**A.** sức mạnh về hải quân và thuộc địa **B.** sự ổn định của tình hình chính trị.

**C.** sức mạnh về kinh tế và quân sự **D.** sự lớn mạnh của các tập đoàn tư bản Mĩ.

**Câu 28.** Chính sách kinh tế mới (NEP) của Lê Nin là sự chuyển đổi từ nền kinh tế do nhà nước nắm độc quyền mọi mặt sang nền kinh tế nào?

**A.** Tập trung, quan liêu, bao cấp.

**B.** Kinh tế nhiều thành phần, do nhà nước kiểm soát.

**C.** Kinh tế thị trường tư bản chủ nghĩa

**D.** Kinh tế hàng hóa nhiều thành phần.

**Câu 29.** Nội dung nào dưới đây là nguyên nhân trực tiếp dẫn đến bùng nổ chiến tranh thế giới thứ hai (1939-1945)?

**A.** Trật tự Vécxai-Oasinhtơn không còn phù hợp

**B.** Các nước tư bản phát triển không đều về kinh tế, chính trị.

**C.** So sánh tương quan lực lượng trong thế giới tư bản thay đổi.

**D.** Cuộc khủng hoảng kinh tế thế giới 1929-1933.

**Câu 30.** Nhận xét nào sau đây phản ánh **không** đúng về phong trào dân chủ 1936-1939 ở Việt Nam?

**A.** Là phong trào dân chủ điển hình, tính dân tộc sâu sắc.

**B.** Là phong trào dân chủ nên không có tính dân tộc.

**C.** Là phong trào quần chúng rộng lớn, hình thức đấu tranh phong phú.

**D.** Tạm gác nhiệm vụ độc lập dân tộc, tập trung vào nhiệm vụ dân chủ.

**Câu 31.** Yếu tố nào sau đây là căn bản đưa đến việc Nguyễn Ái Quốc chọn con đường cứu nước khác với các nhà yêu nước cách mạng Việt Nam cùng thời?

**A.** Cách tiếp cận chân lí cứu nước, nhãn quan chính trị, nhân cách của Người

**B.** Người sinh ra trong gia đình có truyền thống yêu nước, thương dân

**C.** Ảnh hưởng từ quê hương có truyền thống đấu tranh quật khởi chống ngoại xâm

**D.** Người may mắn nhận được sự giúp đỡ chí tình của các chiến sĩ cộng sản Pháp

**Câu 32.** Trong thời kì cách mạng tháng Tám 1945, kháng chiến chống Pháp ( 1946 – 1954 ), căn cứ địa không chỉ xây dựng ở vùng rừng núi mà còn được xây dựng ở vùng đồng bằng và đô thị là nhờ yếu tố chủ yếu nào sau đây?

**A.** Do lực lượng của địch mỏng nên không thể kiểm soát được hết địa bàn

**B.** Do yêu cầu của cách mạng buộc phải có cơ sở khắp nơi để đối phó kẻ thù

**C.** Do vùng đồng bằng, thành phố có hệ thống giao thông thuận lợi dễ dàng tiến-thoái

**D.** Nhân dân ủng hộ cách mạng, nguyên tắc hoạt động thận trọng bí mật của các cán bộ

**Câu 33.** Vì sao Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương lần thứ 8 (5 – 1941) có ý nghĩa quan trọng đối với thành công của Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam?

**A.** Giương cao ngọn cờ giải phóng dân tộc, giải quyết vấn đề ruộng đất cho nông dân.

**B.** Hoàn chỉnh quá trình chuyển hướng chỉ đạo chiến lược, đề ra nhiều chủ trương sáng tạo.

**C.** Củng cố khối đại đoàn kết toàn dân, thành lập Mặt trận Việt Nam độc lập đồng minh.

**D.** Khắc phục những hạn chế của Luận cương chính trị, giương cao ngọn cờ giải phóng dân tộc.

**Câu 34.** Lí luận giải phóng dân tộc của Nguyễn Ái Quốc có giá trị nào sau đây đối với lịch sử Việt Nam trong những năm 20 của thế kỷ XX?

**A.** Làm cho phong trào yêu nước ở Việt Nam chuyển hẳn sang quỹ đạo cách mạng vô sản.

**B.** Chấm dứt tình trạng khủng hoảng về đường lối, giai cấp lãnh đạo cách mạng đầu thế kỷ XX.

**C.** Tạo cơ sở hình thành phong trào dân tộc theo khuynh hướng cách mạng tiên tiến của thời đại.

**D.** Trực tiếp chuẩn bị đầy đủ những điều kiện cần thiết cho sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam.

**Câu 35.** Nội dung nào sau đây phản ánh **không** đúng về điểm tương đồng của mặt trận Việt minh và các hình thức mặt trận trước đó ?

**A.** Ra đời từ thực tiễn khách quan của sự nghiệp cách mạng

**B.** Đoàn kết các tầng lớp nhân dân để đấu tranh giải phóng dân tộc

**C.** Là hình thức đặc biệt của mặt trận chống đế quốc rộng rãi

**D.** Đánh thức được tinh thần dân tộc cho nhân dân Việt Nam

**Câu 36.** Nội dung nào sau đây phản ánh đúng một trong những tác động của cuộc khai thác thuộc địa lần thứ hai (1919-1929) của thực dân Pháp đến sự phát triển của phong trào cách mạng Việt Nam 30 năm đầu thế kỉ XX?

**A.** Thúc đẩy phong trào công nhân từ tự phát sang tự giác.

**B.** Giúp các sĩ phu phong kiến Việt Nam chuyển hẳn sang lập trường tư sản.

**C.** Tạo cơ sở, điều kiện để tiếp thu luồng tư tưởng cách mạng vô sản.

**D.** Tạo điều kiện xuất hiện con đường cứu nước theo khuynh hướng tư sản.

**Câu 37.** Nhận xét nào sau đây phản ánh đúng về chủ trương xuyên suốt của Đảng trong các phong trào cách mạng từ 1930-1945 ?

**A.** Khối liên minh công – nông và vấn đề bạo lực cách mạng là cốt lõi

**B.** Các nhiệm vụ chiến lược cách mạng của Đảng là không thay đổi

**C.** Hai nhiệm vụ phản đế, phản phong không thể tách rời, kết hợp linh hoạt

**D.** Tiến hành cân bằng hai phong trào đấu tranh ở cả nông thôn và thành thị

**Câu 38.** Điểm chung về hoạt động quân sự trong các chiến dịch Việt Bắc thu-đông năm 1947, Biên giới thu-đông năm 1950 và Điện Biên Phủ năm 1954 là có sự kết hợp giữa

**A.** đánh điểm, diệt viện và đánh vận động

**B.** tiến công quân sự và nổi dậy của nhân dân

**C.** bao vây, đánh lấn và đánh công kiên

**D.** chiến trường chính và vùng sau lưng địch

**Câu 39.** Cuộc đấu tranh ngoại giao trong năm đầu sau cách mạng tháng Tám đã để lại bài học chủ yếu cho cách mạng Việt Nam là

**A.** Đa phương hóa trong quan hệ quốc tế.

**B.** Kết hợp đấu tranh quân sự và ngoại giao.

**C.** Triệt để lợi dụng mâu thuẫn giữa các kẻ thù

**D.** Kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại

**Câu 40.** Nội dung nào sau đây phản ánh đúng điểm khác biệt của cuộc kháng chiến chống Pháp (1946-1954) và cuộc kháng chiến chống Mĩ (1954-1975) ở Việt Nam?

**A.** Cuộc chiến của toàn dân tộc, lấy lực lượng vũ trang ba thứ quân làm nòng cốt

**B.** Góp phần làm tan rã hệ thống thuộc địa của chủ nghĩa thực dân kiểu cũ.

**C.** Vừa chiến đấu bảo vệ độc lập dân tộc, vừa xây dựng cơ sở cho chế độ mới.

**D.** Kết hợp tinh thần tự lực cánh sinh và tranh thủ sự ủng hộ của quốc tế

**ĐÁP ÁN**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **1** | **2** | **3** | **4** | **5** | **6** | **7** | **8** | **9** | **10** | **11** | **12** | **13** | **14** | **15** | **16** | **17** | **18** | **19** | **20** |
| **B** | **D** | **A** | **A** | **B** | **C** | **A** | **A** | **A** | **A** | **C** | **C** | **B** | **A** | **C** | **A** | **B** | **A** | **D** | **B** |
| **21** | **22** | **23** | **24** | **25** | **26** | **27** | **28** | **29** | **30** | **31** | **32** | **33** | **34** | **35** | **36** | **37** | **38** | **39** | **40** |
| **B** | **B** | **C** | **A** | **A** | **B** | **C** | **B** | **D** | **B** | **A** | **D** | **B** | **C** | **D** | **C** | **B** | **D** | **C** | **B** |

|  |  |
| --- | --- |
| **ĐỀ 2** | **ĐỀ ÔN THI TỐT NGHIỆP THPT NĂM 2023**  **MÔN: SINH HỌC**  **PHÁT TRIỂN TỪ ĐỀ THAM KHẢO** |

**Câu 1.** Chiến lược Chiến tranh đặc biệt (1961 – 1965) của Mĩ ở miền Nam Việt Nam sử dụng chiến thuật nào sau đây?

**A.** Trực thăng vận, Thiết xa vận **B.** Bình định lấn chiếm.

**C.** Tìm diệt và Bình định. **D.** Tràn ngập lãnh thổ.

**Câu 2.** Trong phong trào giải phóng dân tộc 1939 – 1945, nhân dân Việt Nam có hoạt động nào sau đây?

**A.** Tiến hành cải cách ruộng đất.

**B.** Thành lập đội Việt Nam Tuyên truyền giải phóng quân.

**C.** Thành lập Quân giải phóng miền Nam Việt Nam.

**D.** Kí Hiệp định sơ bộ.

**Câu 3.** Trong đường lối đổi mới đất nước (từ tháng 12/1986), Đảng Cộng sản Việt Nam xác định trong tâm của công cuộc đổi mới là

**A.** chính trị. **B.** văn hóa. **C.** tư tưởng **D.** kinh tế.

**Câu 4.** Ngay sau Cách mạng tháng Tám năm 1945, nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa đứng trước khó khăn nào sau đây?

**A.** Các thế lực đế quốc bao vây, can thiệp.

**B.** Đất nước tạm thời bị chia làm hai miền .

**C.** Nhật xâm lược trở lại Đông Dương.

**D.** Dịch Covid-19 bùng phát.

**Câu 5.** Quốc gia nào mở đầu kỉ nguyên chinh phục vũ trụ ?

**A.** Mĩ **B.** Liên Xô **C.** Trung Quốc **D.** Nhật Bản.

**Câu 6.** Cuối thế kỷ XX đầu thế kỷ XXI, nền kinh tế của các quốc gia trên thế giới có

**A.** xu hướng lệ thuộc hoàn toàn vào Mỹ.

**B.** sự đồng nhất về phương thức sản xuất.

**C.** quan hệ chặt chẽ và phụ thuộc lẫn nhau.

**D.** khuynh hướng phát triển riêng biệt, tự chủ.

**Câu 7.** Khối liên minh công- nông lần đầu tiên được hình thành trong phong trào nào sau đây?

**A.** Phong trào dân tộc dân chủ 1919-1925. **B.** Phong trào dân chủ 1936-1939.

**C.** Phong trào giải phóng dân tộc 1939-1945. **D.** Phong trào cách mạng 1930-1931.

**Câu 8.** Nhiệm vụ của cách mạng miền Nam trong giai đoạn 1954-1975 là gì?

**A.** Hoàn thành cải cách ruộng đất. **B.** Xây dựng chủ nghĩa xã hội.

**C.** Khôi phục kinh tế. **D.** Tiếp tục cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân

**Câu 9.** Chiến thắng nào của quân và dân ta đã buộc Mĩ phải đàm phán ở Pari ?

**A.** Cuộc tiến công chiến lược năm 1972. **B.** Trận “Điện Biên Phủ trên không” năm 1972.

**C.** Cuộc Tổng tiến công và nổi dậy năm 1968. **D.** Chiến dịch Hồ Chí Minh năm 1975.

**Câu 10.** Cách mạng miền Nam có vai trò như thế nào trong thời kì kháng chiến chống Mỹ cứu nước ( 1954-1975)?

**A.**Vai trò quan trọng nhất. **B.** Vai trò cơ bản nhất.

C .Vai trò quyết định nhất **D.** Vai trò quyết định trực tiếp

**Câu 11.** Ngày 13-7-1885, Tôn Thất Thuyết lấy danh vua Hàm Nghi xuống chiếu Cần vương, kêu gọi

**A.** các tầng lớp nhân dân quyết tâm kháng chiến để giành lại độc lập dân tộc

**B.** nhân dân cả nước đứng lên kháng chiến chống Pháp.

**C.** các giai cấp, các tầng lớp trong xã hội đứng lên kháng chiến chống Pháp.

**D.** văn thân, sĩ phu và nhân dân cả nước đứng lên vì vua mà kháng chiến.

**Câu 12.** Nhóm các nước sáng lập ASEAN chủ trương “Đẩy mạnh sản xuất hàng hóa để xuất khẩu, phát triển ngoại thương”, đây là nội dung của chiến lược nào?

**A.** Lấy kinh tế làm trung tâm.  **B.** Kinh tế hướng nội.

**C.** Hợp tác có hiệu quả về kinh tế. **C.** Kinh tế hướng ngoại.

**Câu 13.** Sự kiện nào trong cuộc đời hoạt động cách mạng của Nguyễn Ái Quốc có ý nghĩa chấm dứt sự khủng hoảng về đường lối và giai cấp lãnh đạo cách mạng Việt Nam?

**A.**. Ngày 2/9/1945, Người đọc Tuyên ngôn Độc lập khai sinh ra nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa.

**B.** Đầu năm 1930, Người sáng lập Đảng Cộng sản Việt Nam, đề ra Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng.

**C.** Ngày 5/6/1911, Người ra đi tìm đường cứu nước.

**D.** Tháng 7/1920, Người đọc bản Sơ thảo lần thứ nhất những Luận cương về vấn đề dân tộc và thuộc địa của Lênin.

**Câu 14.** Định ước Henxinki được kí kết giữa 33 nước châu Âu với Mỹ và Canada đã tạo ra một cơ chế giải quyết vấn đề gì?

**A.** Vấn đề văn hóa.

**B.** Vấn đề liên quan kinh tế, tài chính.

**C.** Vấn đề chống khủng bố ở châu Âu**.**

**D.** Vấn đề liên quan đến hòa bình, an ninh ở châu Âu.

**Câu 15.** Trong cuộc chiến tranh ở Việt Nam (1945 - 1954), thực dân Pháp thực hiện Kế hoạch Nava nhằm

**A.** Giữ vững thế chủ động trên chiến trường **B.** Cứu nguy cho quân đội ở Nam Trung Bộ

**C.** Kết thúc chiến tranh trong danh dự **D.** Tiêu diệt cơ quan đầu não kháng chiến

**Câu 16.** Tính chất của phong trào Cần Vương (1885 - 1896) ở Việt Nam là  
**A.** phong trào yêu nước theo hệ tư tưởng tư sản.

**B.** phong trào yêu nước theo hệ tư tưởng phong kiến.  
**C.** phong trào nông dân tự phát.

**D.** phong trào giúp vua cứu nước.

**Câu 17.** Ngày 12/3/1947, Tổng thống Mỹ Truman đề nghị viện trợ 400 triệu USD cho Thổ Nhĩ Kì và Hi Lạp nhằm  
**A.** giúp đỡ hai nước này khôi phục lại kinh tế sau chiến tranh.

**B.** chuẩn bị thành lập tổ chức quân sự Bắc Đại Tây Dương (NATO).  
**C.** biến hai nước này thành căn cứ tiền phương chống Liên Xô và Đông Âu.  
**D.** tập hợp hai nước này vào liên minh quân sự chống Liên Xô và Đông Âu.  
**Câu 18.** Nhiệm vụ trọng tâm của các kế hoạch 5 năm ở Liên Xô từ 1950 đến những năm 1970 là

**A.** tiến hành hợp tác hóa nông nghiệp và quốc hữu hóa công nghiệp

**B.** viện trợ cho các nước XHCN Đông Âu

**C.** xây dựng khối XHCN vững mạnh, đối trọng với Mĩ và Tây Âu

**D.** tiếp tục xây dựng cơ sở vật chất - kĩ thuật của CNXH

**Câu 19.** Tiến hành cách mạng bằng bạo lực, chú trọng lấy binh lính người Việt trong quân đội Pháp làm lực lượng chủ lực là chủ trương của tổ chức

**A.** Tân Việt Cách mạng đảng. **B.** Việt Nam Quốc dân Đảng.

**C.** Đông Dương Cộng sản đảng. **D.** Hội Việt Nam cách mạng thanh niên.

**Câu 20.** Hình thức đấu tranh phổ biến của phong trào giải phóng dân tộc ở châu Phi sau Chiến tranh thế giới thứ hai là

**A.** đấu tranh ngoại giao. **B.** đấu tranh vũ trang.

**C.** đấu tranh quân sự. **D.** đấu tranh chính trị.

**Câu 21.** Những thắng lợi nào đã trực tiếp đưa đến kết thúc cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp của nhân dân Việt Nam (1945 - 1954)?

**A.** Cuộc tiến công chiến lược Đông - Xuân 1953 - 1954 và chiến dịch Điện Biên Phủ

**B.** Chiến dịch Điện Biên Phủ và Hiệp định Genevơ về Đông Dương năm 1954

**C.** Đại hội Đảng Cộng sản Đông Dương lần thứ 2 (1951) và chiến dịch Điện Biên Phủ (1954)

**D.** Chiến dịch Biên giới thu - đông (1950) và chiến dịch Điện Biên Phủ (1954)

**Câu 22.** Liên hợp quốc chính thức được thành lập trong bối cảnh

**A.** chiến tranh lạnh lan rộng trên toàn thế giới.

**B.** giai đoạn cuối của chiến tranh thế giới thứ hai.

**C.** thắng lợi hoàn toàn của phong trào giải phóng dân tộc.

**D.** Xu thế toàn cầu hóa diễn ra mạnh mẽ.

**Câu 23.** Tháng 2/1925 Nguyễn Ái Quốc đã lập ra Cộng sản Đoàn từ một số thanh niên yêu nước của tổ chức

**A.** Tâm Tâm Xã **B.** Việt Nam Quốc dân Đảng

**C.** Tân Việt cách mạng Đảng **D.** Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên.

**Câu 24.** Ý nào dưới đây giải thích **không** đúng về bối cảnh lịch sử đưa đến xu hướng mở rộng thành viên của ASEAN từ đầu những năm 90 của thế kỉ XX?

**A.** Chiến tranh Lạnh đã kết thúc **B.** Chống lại sự hình thành trật tự đa cực

**C.**Vấn đề Campuchia được giải quyết **D.** Tình hình chính trị khu vực được cải thiện

**Câu 25.** Sự kiện nào ghi nhận cách mạng miền Nam Việt Nam đã chấm dứt giai đoạn đấu tranh chính trị hòa bình gìn giữ lực lượng cách mạng?

**A.** Hội nghị lần thứ 15 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (1959).

**B.** Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ III của Đảng (1960).

**C.** Hội nghị lần thứ 21 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (1973).

**D.** Hội nghị lần thứ 24 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (1975).

**Câu 26.** Chiến thắng nào trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945-1954) đánh dấu cuộc kháng chiến toàn quốc chống thực dân Pháp xâm lược của nhân dân Việt Nam chuyển sang giai đoạn mới?

**A.** chiến dịch Điện Biên Phủ (1954). **B.** chiến dịch Việt Bắc thu-đông (1947).

**C.** chiến dịch Thượng Lào (1953). **D.** chiến dịch Biên giới thu-đông (1950).

**Câu 27.** Việc Mĩ thực hiện “Kế hoạch Mácsan” (1947) ở Tây Âu đưa đến hệ quả nào?

**A.** Hình thành liên minh quân sự giữa Mĩ và Tây Âu.

**B.** Kinh tế các nước Tây Âu phát triển thần kỳ.

**C.** Liên minh châu Âu ra đời và phát triển mạnh mẽ.

**D.** Tây Âu trở thành siêu cường tài chính số một thế giới.

**Câu 28.** Nhiệm vụ trọng tâm trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô từ năm 1925 đến năm 1941 là

|  |  |
| --- | --- |
| **A.** công nghiệp hóa xã hội chủ nghĩa. | **B.** xây dựng nền quốc phòng vững mạnh. |
| **C.** phát triển công nghiệp nhẹ. | **D.** phát triển công nghiệp nặng. |

**Câu 29.** Các nước Anh, Pháp, Mĩ tìm lối thoát khỏi cuộc khủng hoảng kinh tế ( 1929-1933) bằng biện pháp nào?

**A.** Hạ giá sản phẩm bán cho nhân dân

**B.** Tăng cường gây chiến tranh xâm chiếm thuộc địa thị trường

**C.** Phát xít hóa bộ máy nhà nước

**D.** Tiến hành cải cách kinh tế, xã hội để duy trì nền dân chủ đại nghị

**Câu 30. :** Nhận xét nào dưới đây về chính quyền Xô viết trong phong trào cách mạng 1930 – 1931 ở Việt Nam là **không** đúng?

**A.** Đây thực sự là chính quyền cách mạng của dân, do dân và vì dân.

**B.** Đã chứng tỏ bản chất cách mạng và tính ưu việt của chính quyền mới.

**C.** Đây là hình thức nhà nước mới do giai cấp công nhân sáng lập ra.

**D.** Là nguồn cổ vũ mạnh mẽ phong trào quần chúng nhân dân trong cả nước.

**Câu 31.** Nội dung nào là điểm mới của phong trào cách mạng Việt Nam giai đoạn 1919 - 1930 so với phong trào cách mạng trước Chiến tranh thế giới thứ nhất?

|  |
| --- |
| **A.** Khảo nghiệm cùng một lúc các con đường cứu nước khác nhau. |
| **B.** Lần đầu tiên thực hiện được liên minh giai cấp và đoàn kết dân tộc. |
| **C.** Phong trào diễn ra với tính chất quyết liệt, triệt để hơn. |
| **D.** Diễn ra trên quy mô cả nước với đường lối chính trị thống nhất. |

**Câu 32.** Nội dung nào **không phải** điểm tương đồng về ý nghĩa của Cách mạng tháng Tám năm 1945 và kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1954 - 1975)?

**A.** Mở ra kỷ nguyên phát triển mới của lịch sử dân tộc.

**B.** Góp phần làm đảo lộn chiến lược toàn cầu của kẻ thù.

**C.** Xóa bỏ tình trạng chia cắt đất nước trong thời gian dài.

**D.** Góp phần vào chiến thắng chủ nghĩa thực dân trên thế giới.

**Câu 33.** Thực tiễn lịch sử Việt Nam giai đoạn 1930 – 1945 đã khẳng định vấn đề cốt tử của mọi cuộc cách mạng xã hội là

**A.** vấn đề chính quyền.

**B.** vấn đề giải phóng giai cấp.

**C.** vấn đề dân tộc tự tuyết.

**D.** vấn đề cách mạng ruộng đất.

**Câu 34.**  Nội dung nào phản ánh ***không*** đúng về tác động của cuộc khai thác thuộc địa lần thứ hai (1919- 1929) của thực dân Pháp đối với nền kinh tế Việt Nam?

**A.** Nền kinh tế Việt Nam đã có bước phát triển hơn trước.

**B.** Phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa bắt đầu du nhập.

**C.** Việt Nam trở thành thị trường độc chiếm của tư bản Pháp.

**D.** Nền kinh tế Việt Nam xuất hiện thêm một số ngành mới.

**Câu 35.** Tình hình Việt Nam sau Cách mạng tháng Tám năm 1945 và sau Hiệp định Giơnevơ về Đông Dương (1954) cho thấy

**A.** sự cấu kết của chủ nghĩa đế quốc để đàn áp cách mạng Việt Nam.

**B.** Việt Nam luôn phải chiến đấu trong tình thế bị bao vây, cô lập.

**C.** tinh thần đoàn kết chiến đấu chống kẻ thù chung của ba nước Đông Dương.

**D.** thắng lợi quân sự có ý nghĩa quyết định trong việc kết thúc chiến tranh.

**Câu 36.** Nội dung nào sau đây phản ánh đúng một trong những ý nghĩa của sự chuyển biến xã hội đến phong trào dân tộc dân chủ ở Việt Nam trong những năm 1919 - 1925?

**A.** Chuẩn bị đầy đủ điều kiện cho sự ra đời của chính đảng vô sản.

**B.** Tạo cơ sở vật chất để tiếp thu những tư tưởng cứu nước mới.

**C.** Là nguồn gốc dẫn đến hai khuynh hướng cứu nước cùng xuất hiện.

**D.** Đưa đến thắng lợi cuối cùng của khuynh hướng dân chủ tư sản.

**Câu 37.** Từ thực tiễn của các cuộc kháng chiến chống Pháp của quân dân Việt Nam (1945 -1954) cho thấy: hình thức mở mặt trận của chiến tranh nhân dân là

**A.** tập trung chủ yếu ở những nơi có các trung tâm kinh tế, chính trị của kẻ thù.

**B.** nơi nào có bóng dáng của quân địch là nơi đó ta mở mặt trận đánh địch.

**C.** tập trung chủ yếu ở những vùng rừng núi, để thực hiện chiến tranh du kích.

**D.** vùng hậu phương an toàn của địch, nơi đặt trung tâm đầu não của kẻ thù.

**Câu 38.** So với Luận cương chính trị (10 - 1930), Nghị quyết Hội nghị lần thứ 8 (tháng 5 - 1941) của Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương có điểm khác biệt là

**A.** xác định đúng mâu thuẫn chủ yếu của xã hội.

**B.** hoàn thành triệt để nhiệm vụ cách mạng ruộng đất

**C.** hướng tới thành lập chính quyền công nông binh.

**D.** thành lập ở mỗi nước Đông Dương một Đảng vô sản.

**Câu 39.** Việc giải quyết cơ bản nạn đói, nạn dốt và khó khăn về tài chính sau Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam có ý nghĩa gì?

**A.**  Tạo cơ sở cho quyền làm chủ chế độ mới của nhân dân.

**B.** Tạo cơ sở thực lực để kí Hiệp định Sơ bộ với thực dân Pháp.

**C.** Đánh dấu hoàn thành nhiệm vụ đánh đổ chế độ phong kiến.

**D.** Góp phần tạo ra sức mạnh để bảo vệ chế độ mới hình thành.

**Câu 40.** Điểm tương đồng của chiến dịch Điện Biên Phủ năm 1954 với cuộc Tổng tiến công và nổi dậy năm 1975 là

**A.** chủ yếu diễn ra trên địa bàn rừng núi.

**B.** tấn công vào cơ quan đầu não của địch.

**C.** lựa chọn chính xác địa bàn tấn công.

**D.** lực lượng chính trị giữ vai trò quan trọng.

|  |  |
| --- | --- |
| **ĐỀ 3** | **ĐỀ ÔN THI TỐT NGHIỆP THPT NĂM 2023**  **MÔN: SINH HỌC**  **PHÁT TRIỂN TỪ ĐỀ THAM KHẢO** |

**Câu 1:** Chiến lược “Chiến tranh đặc biệt” của Mĩ (1961-1965) được tiến hành bằng lực lượng

**A.** quân đồng minh của Mĩ. **B.** quân đội viễn chinh Mĩ.

**C.** quân đội Sài Gòn. **D.** liên quân Pháp – Mĩ.

**Câu 2:** Trong quá trình chuẩn bị tiến tới khởi nghĩa giành chính quyền, năm 1944 Đảng Cộng sản Đông Dương đã

**A.** thành lập Trung ương cục miền Nam. **B.** thành lập Hội Phản đế Đồng minh.

**C.** thành lập Hội Văn hóa Cứu quốc Việt Nam. **D.** đề ra Đề cương văn hóa Việt Nam.

**Câu 3:** Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI (12-1986) Đảng Cộng sản Việt Nam đề ra chủ trương nào sau đây?

**A.** Đổi mới toàn diện đất nước. **B.** Hoàn thành cải cách ruộng đất.

**C.** Giải phóng hoàn toàn đất nước. **D.** Thống nhất đất nước về lãnh thổ.

**Câu 4:** Trong hơn một năm kể từ ngày Cách mạng tháng Tám năm 1945 thành công, nhân dân Việt Nam đã

**A.** tiến hành hiện đại hóa đất nước. **B.** tiến hành công nghiệp hóa đất nước.

**C.** thực hiện phong trào xóa nạn mù chữ. **D.** hoàn thành cải tạo quan hệ sản xuất.

**Câu 5:** Trong khoảng nửa sau những năm 40 của thế kỉ XX, nền kinh tế của quốc gia nào sau đây chiếm gần 40% tổng sản phẩm kinh tế thế giới?

**A.** Tây Ban Nha. **B.** Mĩ. **C.** Phần Lan. **D.** Bồ Đào Nha.

**Câu 6:** Sau Chiến tranh lạnh, dưới tác động của cách mạng khoa học-công nghệ, hầu hết các nước ra sức điều chỉnh chiến lược phát triển

**A.** lấy chính trị làm trọng điểm. **C.** lấy quân sự làm trọng điểm.

**B.** lấy văn hoá, giáo dục làm trọng điểm. **D.** lấy kinh tế làm trọng điểm.

**Câu 7:** Trong phong trào cách mạng 1930 – 1931, Xô viết Nghệ - Tĩnh đã

**A.** đề ra đề cương văn hóa Việt Nam. **B.** xóa bỏ các tệ nạn xã hội.

**C.** thực hiện cải cách giáo dục. **D.** tổng tuyển cử bầu Quốc hội.

**Câu 8:**  Trong những năm 1954-1960, nhân dân miền Nam Việt Nam đã

**A.** đấu tranh chống chế độ Mĩ- Diệm. **B.** tiến hành chống Pháp- Nhật

**C.** tiến hành xây dựng chủ nghĩa xã hội **D.** thực hiện tập thể hoá nông nghiệp

**Câu 9:** Tỉnh đầu tiên ở miền Nam được giải phóng trong năm 1975 là:

**A.** Buôn Ma Thuật**. B.** Kon Tum. **C.** Quảng Trị. **D.** Phước Long.

**Câu 10:** Nội dung nào sau đây phản ánh đúng ý nghĩa Cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân Mậu Thân năm 1968 của quân dân Việt Nam?

**A.** Buộc Mĩ phải tuyên bố “Mĩ hóa” trở lại chiến tranh xâm lược.

**B.** Mĩ phải công nhận các quyền dân tộc cơ bản của nhân dân ta.

**C.** Buộc Mĩ phải tuyên bố “phi Mĩ hóa” chiến tranh xâm lược.

**D.** Đánh bại hoàn toàn ý chí xâm lược của đế quốc Mĩ.

**Câu 11:** Trong những năm 1885-1896, ở Việt Nam diễn ra phong trào đấu tranh nào sau đây?

**A.** Khởi nghĩa Yên Bái. **B.** Phong trào Đông du.

**C.** Khởi nghĩa Thái Nguyên. **D.** Phong trào Cần Vương.

**Câu 12:** Nội dung nào sau đây **không** phải là bối cảnh lịch sử dẫn đến sự ra đời của Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN)?

**A.** Hạn chế ảnh hưởng của các nước lớn đến khu vực.

**B.** Sự xuất hiện xu thế liên kết khu vực.

**C.** Tác động của xu thế toàn cầu hóa.

**D.** Các nước có nhu cầu hợp tác để phát triển

**Câu 13:** Một trong những hoạt động của Nguyễn Ái Quốc ở Pháp trong những năm 1919-1923 là

**A.** triệu tập Hội nghị hợp nhất các tổ chức cộng sản.

**B.** soạn thảo Chính cương của Đảng Cộng sản Đông Dương.

**C.** tham gia sáng lập Hội Liên hiệp thuộc địa ở Pari.

**D.** soạn thảo Sách lược của Đảng Cộng sản Đông Dương.

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Câu 14:** Thông điệp của tổng thống Truman( 1947) khẳng định sự tồn tại của nước nào là nguy cơ lớn  đối với nước Mĩ | | | |
| **A.** Pháp. | **B.** Liên Xô. | **C.** Trung Quốc. | **D.** Anh. |

**Câu 15:** Để làm phá sản kế hoạch Nava, một trong những hướng tiến công của quân đội Việt Nam trong cuộc tiến công chiến lược Đông Xuân 1953 - 1954 là

**A.** Thanh Hóa. **B.** Thượng Lào. **C.** Lai Châu. **D.** Hòa Bình.

**Câu 16:**Năm 1912, Phan Bội Châu và những người có cùng chí hướng đã thành lập Việt Nam Quang phục hội ở

**A.** Nhật Bản. **B.** Trung Quốc. **C.** Ai Cập. **D.** Thái Lan.

**Câu 17:** Một trong những nguyên nhân khiến kinh tế Mĩ phát triển nhanh chóng sau Chiến tranh thế giới thứ hai là

**A.** áp dụng thành tựu khoa học – kĩ thuật vào trong sản xuất.

**B.** chi phí cho quốc phòng thấp nên có điều kiện phát triển kinh tế.

**C.** hợp tác có hiệu quả trong khuôn khổ tổ chức khu vực.

**D.** hợp tác có hiệu quả trong các tổ chức quân sự với đồng minh

**Câu 18:**Trong thời kì từ năm 1950 đến nửa đầu những năm 70, Liên Xô đạt được thành tựu nào sau đây?

**A.** Là trung tâm tài chính lớn nhất thế giới. **B.** Chế tạo thành công bom nguyên tử.

**C.** Nước đầu tiên đưa con người lên Mặt Trăng. **D.** Nước đầu tiên tiến hành cách mạng xanh.

**Câu 19:** Mục tiêu của tổ chức Việt Nam Quốc dân đảng trong thời kì cuối cùng là

**A.** đánh đuổi giặc Pháp, đánh đổ ngôi vua, thiết lập dân quyền.

**B.** đánh đồ ngôi vua, lập nên nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa.

**C.** đánh đuổi thực dân Pháp, lập Liên bang Đông Dương.

**D.** đánh đuổi thực dân Pháp, thiết lập chế độ xã hội chủ nghĩa.

**Câu 20:** Năm 1993, quốc gia châu Phi nào đã thông qua Hiến pháp mới chính thức xoá bỏ chế độ phân biệt chủng tộc?

**A.** Malaixia. **B.** Nam Phi. **C.** Hà Lan. **D.** Vênêxuêla.

**Câu 21:** Trong thu – đông năm 1950, quân dân Việt Nam có hoạt động quân sự nào sau đây?

**A.** Tổng khởi nghĩa. **B.** Mở chiến dịch Tây Nguyên.

**C.** Phá ấp chiến lược. **D.** Mở chiến dịch Biên giới.

**Câu 22:** Theo quyết định của Hội nghị Ianta (2-1945), Đông Âu thuộc phạm vi ảnh hưởng của

**A.** Nhật Bản. **B.** Hà Lan. **C.** Liên Xô. **D.** Đức.

**Câu 23:** Trong cuộc khai thác thuộc địa lần thứ hai của thực dân Pháp ở Đông Dương (1919-1929), xã hội Việt Nam có chuyển biến nào sau đây?

**A.** Giai cấp công nhân phát triển mạnh. **B.** Nền kinh tế phát triển cân đối.

**C.** Giai cấp nông dân hình thành. **D.** Giai cấp địa chủ xuất hiện.

**Câu 24:** Một trong những tác động to lớn của phong trào giải phóng dân tộc đối với quan hệ quốc tế sau Chiến tranh thế giới thứ hai là

**A.** đưa tới xu thế hòa hoãn Đông - Tây. **B.** kết thúc những xung đột trên thế giới.

**C.** đã giải trừ được chủ nghĩa thực dân. **D.** ảnh hưởng lớn đến xu thế toàn cầu hóa

**Câu 25:** Hiệp định Pari về Việt Nam (27-1-1973) được kí kết có ý nghĩa gì?

**A.** Kết thúc thắng lợi cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước.

**B.** Góp phần làm thay đổi so sánh lực lượng ở miền Nam có lợi cho cách mạng.

**C.** Giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước.

**D.** Đánh dấu hoàn thành cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở Việt Nam.

**Câu 26:** Trong giai đoạn 1945-1954, thắng lợi nào của nhân dân Việt Nam đã mở ra bước phát triển mới của cuộc kháng cuộc kháng chiến chống Pháp?

**A.** Chiến dịch Hòa Bình (1951-1952). **B.** Chiến dịch Việt Bắc (1947).

**C.** Chiến dịch Biên giới (1950). **D.** Chiến dịch Điện Biên Phủ (1954).

**Câu 27:** Mốc đánh dấu sự "trở về" Châu Á của Nhật Bản là

**A.** Học thuyết Tan-na-ca (1973). **B.** Học thuyết Phu-cư-đa (1977).

**C.** Học thuyết Kaiphu (1991). **D.** Học thuyết Ko-zu-mi (1998).

**Câu 28:** Trong nông nghiệp, Chính sách kinh tế mới (1921) của Lênin đề ra chủ trương gì?

**A.** Thay thế chế độ trưng thu lương thực thừa bằng thu thuế lương thực

**B.** Nông dân phải bán một phần số lương thực dư thừa cho Nhà nước

**C.** Thay thế thuế lương thực từ nộp bằng hiện vật sang nộp bằng tiền

**D.** Khuyến khích nông dân tham gia vào các hợp tác xã nông nghiệp

**Câu 29:** Sự kiện khởi đầu Chiến tranh thế giới thứ hai (1939 – 1945) là

**A.** quân đội Đức tấn công Ba Lan **B.** Anh, Pháp tuyên chiến với Đức

**C.** Đức tấn công Anh, Pháp **D.** Đức tấn công Liên Xô

**Câu 30:** Nội dung nào sau đây không phản ánh đúng điều kiện lịch sử của phong trào dân chủ 1936-1939 ở Việt Nam?

**A.** Đảng Cộng sản Đông Dương đề ra chủ trương đấu tranh mới.

**B.** Phát xít Nhật gây nên nạn đói trầm trọng ở Việt Nam.

**C.** Chính phủ Pháp thi hành một số chính sách tiến bộ ở thuộc địa.

**D.** Quốc tế cộng sản tiến hành Đại hội lần VII (7/1935)

**Câu 31:** Nội dung nào sau đây phản ánh đúng những cống hiến của Nguyễn Ái Quốc đối với cách mạng Việt Nam trong những năm 1919-1930?

**A.** Hoàn thành bước đầu chuyển hướng chỉ đạo chiến lược cách mạng.

**B.** Hoàn chỉnh đường lối chuyển hướng chỉ đạo chiến lược cách mạng.

**C.** Phác thảo về đường lối và phương hướng chiến lược cho cách mạng.

**D.** Xây dựng lực lượng chính trị và lực lượng vũ trang cho cách mạng.

**Câu 32:** Cuộc cách mạng giải phóng dân tộc (1930-1945) và cuộc chiến tranh bảo vệ Tổ quốc (1945-1975) ở Việt Nam **không** có điểm chung nào sau đây?

**A.** Là cuộc chiến tranh giải phóng dân tộc và bảo vệ tổ quốc.

**B.** Nằm trong tiến trình cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân.

**C.** Có sự kết hợp hai địa bàn nông thôn và thành thị.

**D.** không ngừng củng cố, tăng cường khối đoàn kết toàn dân.

**Câu 33:** Cao trào kháng Nhật cứu nước ( từ tháng 3-1945) có đóng góp nào sau đây với thắng lợi của cách mạng tháng Tám năm 1945?

**A.** Giành chính quyền ở tất cả các vùng nông thôn, tạo đà giải phóng đô thị.

**B.** Tấn công trực tiếp phát xít Nhật, làm cho thời cơ khởi nghĩa giành chính quyền chín muồi.

**C.** Bổ sung đội ngũ cán bộ, phát triển lực lượng vũ trang ba thứ quân

**D.**Giành chính quyền bộ phận, mở rộng căn cứ địa cách mạng và các tổ chức quần chúng.

**Câu 34:** Trong 30 năm đầu của thế kỉ XX, nền kinh tế Việt Nam có đặc điểm nào sau đây?

**A.** Sản xuất được tăng cường do chú trọng vào nhân tố kĩ thuật và nhân lực.

**B.** Công nghiệp khai khoáng phát triển, công nghiệp nhẹ không phát triển.

**C.** Sản xuất nông nghiệp vẫn giữ vai trò chủ đạo trong toàn bộ nền kinh tế.

**D.** Xuất hiện phương thức canh tác mới theo kiểu tư bản trong các đồn điền.

**Câu 35:** Điểm tương đồng của phong trào cách mạng 1930-1931 và cao trào kháng Nhật cứu nước (từ tháng 3 đến giữa tháng 8-1945) ở Việt Nam là

**A.** sử dụng các hình thức đấu tranh phong phú, quyết liệt.

**B.** để lại bài học về xây dựng khối liên minh công nông.

**C.** góp sức cùng đồng minh tiêu diệt chủ nghĩa phát xít.

**D.** Đều sử dụng lực lượng vũ trang ba thứ quân.

**Câu 36:** Trong ba thập niên đầu thế kỉ XX, phong trào dân tộc dân chủ ở Việt Nam có một trong những bước tiến nào sau đây?

**A.** Mối quan hệ hợp tác, cùng có lợi với các nước được thiết lập.

**B.** Hệ tư tưởng dân chủ tư sản bắt đầu được du nhập.

**C.** Tình trạng khủng hoảng sâu sắc về lãnh đạo được giải quyết.

**D.** Có sự lãnh đạo phong trào đấu tranh của giai cấp tiên phong.

**Câu 37:** Nhận xét nào sau đây đúng về cuộc kháng chiến toàn quốc chống thực dân Pháp (1945-1954) ở Việt Nam?

**A.** Đấu tranh chính trị đóng vai trò quyết định ngay từ khởi đầu cho đến kết thúc chiến tra

**B.** Chiến trường của cuộc kháng chiến được phân tuyến một cách rõ ràng giữa ta và địch.

**C.** Tiến công địch ở mọi lúc, mọi nơi, kết hợp mặt trận chính diện và vùng sau lưng địch

**D.** Phương châm kháng chiến là đánh nhanh thắng nhanh, táo bạo, bất ngờ, chắc thắng.

**Câu 38:** Nghị quyết hội nghị Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản Đông Dương( 5/1941) có điểm gì mới so với cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng?

**A.**Thành lập chính phủ dân chủ cộng hoà

**B.** Thành lập chính phủ công nông binh

**C.** Thành lập chính phủ Xô viết công nông binh

**D.** Thành lập chính phủ nhân dân của nước Việt Nam Dân chủ cộng hoà.

**Câu 39:** Kết quả của công cuộc xây dựng chế độ mới có ý nghĩa nào sau đây đối với nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc ở Việt Nam trong những năm 1945-1946?

**A.** Tạo động lực cho nhân dân tham gia đấu tranh giữ vững thành quả cách mạng.

**B.** Củng cố, mở rộng vùng tự do, đẩy thực dân Pháp vào thế bị động chiến lược.

**C.** Xóa bỏ giai cấp bóc lột, làm suy yếu các lực lượng phản cách mạng trong nước.

**D.** Phát huy hiệu quả nguồn lực từ hậu phương quốc tế phục vụ kháng chiến lâu dài.

**Câu 40:** Nội dung nào sau đây phản ánh đúng điểm tương đồng giữa chiến dịch Điện Biên Phủ( 1954) và chiến dịch Hồ Chí Minh ( 1975) ở Việt Nam?

**A.**Đưa tới kết thúc cuộc kháng chiến bằng một văn kiện ngoại giao.

**B.** Thực hiện phương châm đánh nhanh thắng nhanh để đảm bảo thắng lợi cuối cùng

**C.** Kết hợp giữa tiến công của bộ đội chủ lực và nổi dậy của nhân dân tại chỗ.

**D.** Tổ chức lực lượng để xây dựng thế trận bao vây, chia cắt quân địch.

|  |  |
| --- | --- |
| **ĐỀ 4** | **ĐỀ ÔN THI TỐT NGHIỆP THPT NĂM 2023**  **MÔN: SINH HỌC**  **PHÁT TRIỂN TỪ ĐỀ THAM KHẢO** |

**Câu 1.** Chiến lược “Chiến tranh cục bộ” (1965 - 1968) của Mĩ là loại hình chiến tranh xâm lược

**A.** thực dân kiểu cũ. **B.** mở rộng lãnh thổ. **C.** thực dân kiểu mới. **D.** đế quốc chủ nghĩa.

**Câu 2.** Trong phong trào giải phóng dân tộc 1939 – 1945, nhân dân Việt Nam có hoạt động nào sau đây?

**A.** Thành lập chính quyền Xô Viết Nghệ - Tĩnh. **B.** Phát động cao trào kháng Nhật cứu nước.

**C.** Phát động cuộc khởi nghĩa Yên Bái. **D.** Thành lập mặt trận Liên Việt.

**Câu 3.** Chủ trương xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, Nhà nước của dân, do dân và vì dân là nội dung trong đường lối đổi mới của Đảng Cộng sản Việt Nam (từ tháng 12 - 1986) về

**A.** chính trị.**B.** văn hóa. **C.** pháp luật. **D.** đối ngoại.

**Câu 4.** Tại kì họp thứ nhất (3/1946), Quốc hội khóa I nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa đã nhất trí xác nhận thành tích của

**A.** Ban Chấp hành Trung ương Đảng. **B.** Chính phủ Lâm thời.

**C.** Mặt trận Tổ quốc. **D.** Mặt trận Việt Minh.

**Câu 5.**  Từ đầu những năm 90 của thế kỉ XX, quốc gia nào sau đây nỗ lực vươn lên thành một cường quốc chính trị để tương xứng với vị thế siêu cường kinh tế?

**A.** Trung Quốc. **B.** Nga. **C.** Mĩ. **D.** Nhật Bản.

**Câu 6.** Tổ chức nào sau đây *không* phải là biểu hiện của xu thế toàn cầu hóa?

**A.** Diễn đàn Hợp tác Á - Âu (ASEM). **B.** Tổ chức Thương mại thế giới (WTO).

**C.** Tổ chức Hiệp ước Bắc Đại Tây Dương (NATO). **D.** Quỹ tiền tệ quốc tế (IMF)

**Câu 7.** Chính quyền công - nông lần đầu tiên xuất hiện ở Việt Nam trong phong trào cách mạng nào sau đây?

**A.** Phong trào dân tộc dân chủ 1919 – 1925. **B.** Phong trào giải phóng dân tộc 1939 – 1945.

**C.** Phong trào dân chủ 1936 – 1939. **D.** Phong trào cách mạng 1930 – 1931.

**Câu 8.** Từ năm 1954, miền Bắc Việt Nam bước vào thực hiện nhiệm vụ mới nào?

**A.** Tiến hành cách mạng ruộng đất. **B.** Tiến hành cách mạng xã hội chủ nghĩa.

**C.** Thực hiện cách mạng tư sản dân quyền. **D.** Tiếp tục cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân.

**Câu 9.** Địa bàn tác chiến chính và đầu tiên của quân dân Việt Nam trong cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân năm 1975 là

**A.** Quảng Trị . **B.** Tây Nguyên. **C.** Tây Bắc. **D.** Sài Gòn - Gia Định.

**Câu 10.** Cuộc Tiến công chiến lược năm 1972 của quân dân Việt Nam buộc Mĩ phải thừa nhận sự thất bại của chiến lược nào sau đây?

**A.** “Chiến tranh đơn phương”. **B.** “Chiến tranh đặc biệt”.

**C.** “Việt Nam hóa chiến tranh”. **D.** “Chiến tranh cục bộ”.

**Câu 11.** Bản hiệp ước nào sau đây đánh dấu sự đầu hàng hoàn toàn của triều đình Huế đối với cuộc xâm lược Việt Nam của thực dân Pháp?

**A.** Giáp Tuất (1874). **B.** Patơnốt (1884).

**C.** Hiệp ước Thiên Tân (1885). **D.** Nhâm Tuất ( 1862).

**Câu 12.** Quốc gia nào sau đây gia nhập Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) vào năm 1997?

**A.** Áchentina. **B.** Brunây. **C.** Lào. **D.** Ấn Độ.

**Câu 13.** Năm 1923, Nguyễn Ái Quốc tham dự Hội nghị Quốc tế nông dân tại quốc gia nào sau đây?

**A.** Anh. **B.** Trung Quốc. **C.** Inđônêxia. **D.** Liên Xô.

**Câu 14.** Một trong những nước sáng lập “Cộng đồng than - thép châu Âu” (18/4/1951) là

**A.** Canađa. **B.** Nhật. **C.** Pháp. **D.** Mĩ.

**Câu 15.** Trong chiến dịch Biên giới, thu – đông 1950, quân đội ta mở màn chiến dịch bằng trận đánh vào vị trí nào sau đây?

**A.** Lạng Sơn. **B.** Quảng Trị. **C.** Đông Khê. **D.** Đà Nẵng.

**Câu 16.** Trong phong trào yêu nước chống Pháp của nhân dân Việt Nam cuối thế kỉ XIX, cuộc khởi nghĩa nào ***không*** nằm trong phong trào Cần vương?

**A.** Bãi Sậy. **B.** Yên Thế. **C.** Ba Đình. **D.** Hương Khê.

**Câu 17.** Trong chiến lược "Cam kết và mở rộng" (được triển khai trong thập kỉ 90 của thế kỉ XX), Mĩ coi trọng việc tăng cường

**A.** ứng dụng khoa học-công nghệ để phát triển năng lực sản xuất.

**B.** khôi phục, phát triển tính năng động và sức mạnh nền kinh tế Mĩ.

**C.** hợp tác về kĩ thuật với các nước đồng minh để phát triển kinh tế.

**D.** trợ giúp cho nền kinh tế các nước tư bản đồng minh phát triển.

**Câu 18.** Trong thời gian từ năm 1950 đến nửa đầu những năm 70 của thế kỉ XX, Liên Xô đạt được thành tựu nào sau đây?

**A.** Trở thành nền kinh tế lớn nhất thế giới. **B.** Phóng thành công vệ tinh nhân tạo.

**C.** Là nước duy nhất có dự trữ vàng. **D.** Là nước duy nhất có vũ khí hạt nhân.

**Câu 19.** Một trong những hoạt động của Hội Việt Nam cách mạng thanh niên (1925-1929) là

**A.** thông qua Luận cương chính trị. **B.** thành lập Chính phủ lâm thời kháng chiến.

**C.** phát động tổng khởi nghĩa toàn quốc. **D.** xuất bản báo Thanh niên.

**Câu 20.** Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, một trong những quốc gia ở khu vực Mĩ Latinh có phong trào đấu tranh vũ trang chống chế độ độc tài là

**A.** Inđônêxia. **B.** Vênêxuêla. **C.** Malaixia. **D.** Xingapo.

**Câu 21.** Đề ra kế hoạch tấn công lên Việt Bắc thu - đông 1947 là nội dung trong kế hoạch quân sự nào của Pháp?

**A.** Kế hoạch Xtalay - Taylo. **B.** Kế hoạch Bô-la-e.

**C.** Kế hoạch Rơ-ve. **D.** Kế hoạch Đờ Lát đơ Tát-xi-nhi.

**Câu 22.** Trật tự hai cực I-an-ta được xác lập sau Chiến tranh thế giới thứ hai khẳng định vị thế hàng đầu của hai cường quốc nào?

**A.** Nhật Bản và Mĩ. **B.** Mĩ và Anh. **C.** Liên Xô và Mĩ. **D.** Anh và Pháp.

**Câu 23.** Trong thương nghiệp, Pháp đánh thuế nặng hàng hóa của nước ngoài vào Việt Nam (1919 – 1929) với mục đích gì?

**A.** Muốn độc chiếm thị trường Việt Nam. **B.** Thúc đẩy sản xuất công nghiệp trong nước.

**C.** Thúc đẩy thương nghiệp Việt Nam phát triển. **D.** Kìm hãm giai cấp tư sản Việt Nam phát triển.

**Câu 24.** Nội dung nào không phải là tác động của phong trào giải phóng dân tộc đối với quan hệ quốc tế sau Chiến tranh thế giới thứ hai?

**A.** Góp phần làm xói mòn trật tự thế giới hai cực I-an-ta.

**B.** Dẫn tới sự ra đời hơn 100 quốc gia độc lập trên thế giới.

**C.** Dẫn đến sự đối đầu giữa các cường quốc về vấn đề thuộc địa.

**D.** Các nước tích cực tham gia đời sống chính trị thế giới.

**Câu 25.**  Chiến thắng Ấp Bắc (1 - 1963) chứng tỏ quân dân miền Nam Việt Nam hoàn toàn có khả năng đánh bại chiến lược chiến tranh nào của Mĩ?

**A.** Đông Dương hóa chiến tranh. **B.** Chiến tranh đặc biệt.

**C.** Chiến tranh cục bộ. **D.** Việt Nam hóa chiến tranh.

**Câu 26.** Thắng lợi quân sự quyết định buộc thực dân Pháp phải kí Hiệp định Giơ-ne-vơ năm 1954, chấm dứt chiến tranh xâm lược ở Đông Dương là

**A.** chiến thắng Biên giới. **B.** chiến thắng Điên Biên Phủ.

**C.** chiến thắng Xuân Lộc. **D.** chiến thắng “Điện Biên Phủ trên không”.

**Câu 27.** Sau Chiến tranh lạnh, ngoài liên minh chặt chẽ với Mĩ, Nhật Bản vẫn coi trọng quan hệ với Tây Âu và chú trọng phát triển quan hệ với các nước

**A.** Đông Bắc Á. **B.** Nam Á. **C.** Đông Nam Á. **D.** Mĩ La-tinh.

**Câu 28.** Tháng 3/1921, Lênin và Đảng Bônsêvích quyết định thực hiện Chính sách kinh tế mới ở nước Nga trong bối cảnh nào?

**A.** Đã hoàn thành nhiệm vụ công nghiệp hóa. **B.** Đã hoàn thành tập thể hóa nông nghiệp.

**C.** Nền kinh tế quốc dân bị tàn phá nghiêm trọng. **D.** Sự tồn tại của quan hệ sản xuất phong kiến.

**Câu 29.** Trong Chiến tranh thế giới thứ hai (1939 – 1945), những quốc gia đóng vai trò quyết định trong việc tiêu diệt chủ nghĩa phát xít là

**A.** Liên Xô, Mĩ, Anh. **B.** Anh, Pháp, Mĩ.

**C.** Mĩ, Anh, Trung Quốc. **D.** Liên Xô, Mĩ, Trung Quốc.

**Câu 30.** Trong những năm 1936 - 1939, để phù hợp với tình hình mới, Đảng Cộng sản Đông Dương *không* đề ra khẩu hiệu đấu tranh nào?

**A.** “Tự do, dân chủ, cơm áo và hòa bình”. **B.** “Chống bọn phản động thuộc địa và tay sai”.

**C.** “Chống phát xít, chống chiến tranh đế quốc”. **D.** “Tịch thu ruộng đất của địa chủ chia cho dân cày”.

**Câu 31.** Đâu là một trong những điều kiện để phong trào yêu nước theo khuynh hướng dân chủ tư sản tiếp tục phát triển mạnh ở Việt Nam trong những năm 20 thế kỉ XX?

**A.** Cách mạng dân chủ tư sản là khuynh hướng tiên tiến nhất của thời đại.

**B.** Sự xuất hiện của các giai cấp xã hội mới là tư sản, tiểu tư sản.

**C.** Khuynh hướng cách mạng vô sản chưa được truyền bá vào trong nước.

**D.** Mâu thuẫn của toàn thể nhân dân ta với thực dân Pháp và tay sai gay gắt.

**Câu 32.** Thực tiễn quá trình xây dựng các mặt trận dân tộc thống nhất trong tiến trình cách mạng Việt Nam (1930-1975) cho thấy

**A.** quá trình xây dựng mặt trận gắn liền với củng cố khối liên minh công nông.

**B.** mặt trận là một khối đoàn kết không có mâu thuẫn và đấu tranh trong nội bộ.

**C.** các thành viên tự nguyện tham gia mặt trận, do nhà nước trực tiếp quản lí.

**D.** mặt trận được xây dựng thành công là nhờ xóa bỏ các mâu thuẫn giai cấp.

**Câu 33.** Nội dung nào phản ánh *không* đúng về vai trò của Mặt trận Việt Minh đối với Cách mạng tháng Tám 1945?

**A.** Kết hợp với lực lượng quân đồng minh cùng tham gia giành chính quyền.

**B.** Tham gia xây dựng lực lượng vũ trang và tập dượt quần chúng đấu tranh.

**C.** Góp phần xây dựng lực lượng chính trị hùng hậu cho giành chính quyền.

**D.** Cùng với Đảng lãnh đạo nhân dân cả nước khởi nghĩa giành chính quyền.

**Câu 34.** Nội dung nào là chuyển biến của giai cấp công nhân Việt Nam sau Chiến tranh thế giới thứ nhất?

**A.** Tăng nhanh về số lượng, nhanh chóng trở thành lực lượng lớn nhất.

**B.** Giảm nhanh về số lượng, bị áp bức bóc lột nặng nề, đời sống khổ cực.

**C.** Giảm nhanh về số lượng, bị bóc lột nặng nề, ảnh hưởng của cách mạng vô sản.

**D.** Phát triển nhanh về số lượng, gắn bó với nông dân, chống thực dân, phong kiến.

**Câu 35.** Điểm mới về lực lượng của phong trào cách mạng 1930 - 1931 ở Việt Nam so với các phong trào đấu tranh trước đó là gì?

**A.** Xây dựng được lực lượng nòng cốt công - nông.

**B.** Thu hút tất cả các giai cấp trong xã hội tham gia.

**C.** Công nhân đã liên minh với giai cấp tư sản và địa chủ.

**D.** Công nhân Việt Nam đoàn kết với nhân dân lao động thế giới.

**Câu 36.** Nội dung nào sau đây phản ánh đúng chính sách nhất quán của thực dân Pháp trong các cuộc khai thác thuộc địa ở Đông Dương?

**A.** Không đầu tư vốn vào các ngành kinh tế có tính chất hiện đại.

**B.** Hạn chế tối đa nguồn vốn đầu tư của tư bản tư nhân Pháp.

**C.** Kinh tế thuộc địa phải phục vụ đối đa cho kinh tế chính quốc.

**D.** Xóa bỏ phương thức sản xuất cũ để xác lập quan hệ sản xuất mới.

**Câu 37.** Nhân tố thường xuyên có vai trò quyết định thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Pháp (1945 - 1954) là

**A.** lực lượng khởi nghĩa toàn dân. **B.** hậu phương vững mạnh về mọi mặt.

**C.** mặt trận dân tộc thống nhất. **D.** hệ thống chính quyền dân chủ nhân dân

**Câu 38.** Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng (5/1941) tạm gác khẩu hiệu “Cách mạng ruộng đất”, đề ra khẩu hiệu “Tịch thu ruộng đất của đế quốc và Việt gian chia cho dân cày” đã chứng tỏ

**A.** Luận cương chính trị (10/1930) của Đảng hoàn toàn sai lầm.

**B.** vấn đề dân cày ít quan trọng trong bối cảnh đất nước chưa được giải phóng.

**C.** nhiệm vụ dân chủ được tiến hành từng bước để phục vụ nhiệm vụ dân tộc.

**D.** hai nhiệm vụ dân tộc và dân chủ được tiến hành đồng thời ngang hàng nhau.

**Câu 39.** Việt Nam thoát khỏi tình thế “Ngàn cân treo sợi tóc”, chống thù trong giặc ngoài năm 1946 đã chứng tỏ điều gì?

**A.** Việt Nam trở thành mắt xích quan trọng của hệ thống xã hội chủ nghĩa.

**B.** Chính quyền đã xây dựng hoàn thiện từ Trung ương tới địa phương.

**C.** Truyền thống yêu nước, quyết tâm đấu tranh giành độc lập của nhân dân.

**D.** Đường lối chính trị cứng rắn về nguyên tắc, mềm dẻo về sách lược của Đảng.

**Câu 40.** Nội dung nào là điểm tương đồng về thời cơ của Cách mạng tháng Tám năm 1945 và Tổng tiến công và nổi dậy Xuân 1975?

**A.** Kẻ thù chính của cách mạng đã suy yếu.

**B.** Kẻ thù chính của cách mạng đã bị đánh bại.

**C.** Lực lượng trung gian đã ngả hẳn về phía cách mạng.

**D.** Sự giúp đỡ tích cực từ Liên Xô và các nước XHCN.

**- HẾT-**

**ĐÁP ÁN**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **1-C** | **2-B** | **3-A** | **4-B** | **5-D** | **6-C** | **7-D** | **8-B** | **9-B** | **10-C** |
| **11-B** | **12-C** | **13-D** | **14-C** | **15-C** | **16-B** | **17-B** | **18-B** | **19-D** | **20-B** |
| **21-B** | **22-C** | **23-A** | **24-C** | **25-B** | **26-B** | **27-C** | **28-C** | **29-A** | **30-D** |
| **31-B** | **32-A** | **33-A** | **34-D** | **35-A** | **36-C** | **37-B** | **38-C** | **39-D** | **40-A** |

|  |  |
| --- | --- |
| **ĐỀ 5** | **ĐỀ ÔN THI TỐT NGHIỆP THPT NĂM 2023**  **MÔN: SINH HỌC**  **PHÁT TRIỂN TỪ ĐỀ THAM KHẢO** |

**Câu 1:** Trong chiến lược chiến tranh cục bộ (1965-1968), Mĩ đã sử dụng chiến lược quân sự nào sau đây?

**A.** Trực thăng vận. **B.** Thiết xa vận. **C.** Tìm diệt. **D.** Ấp chiến lược

**Câu 2:** Trong phong trào giải phóng dân tộc 1939-1945, nhân dân Việt Nam có hoạt động nào sau đây?

**A.** Họp Đại hội quốc dân. **B.** Họp Đại hội Đại biểu lần II.

**C.** Mở chiến dịch Biên giới. **D.** Mở chiến dịch Điện Biện Phủ.

**Câu 3:** Đường lối đổi mới của Đảng năm 1986, đã đề ra chính sách đối ngoại nào sau đây?

**A.** Hòa bình, tích cực, trung lập. **C.** Hòa bình, hữu nghị, hợp tác.

**C.** Hòa bình, trung lập, tiến bộ. **D.** Tích cực hợp tác với các nước.

**Câu 4:** Sau Cách mạng tháng Tám năm 1945, lực lượng vũ trang nào sau đây được thành lập?

**A.** Việt Nam cứu quốc quân. **B.** Việt Nam giải phóng quân.

**C.** Việt Nam tuyên truyền giải phóng quân. **D.** Quân đội quốc gia Việt Nam.

**Câu 5:** Nửa sau những năm 80 của thế kỉ XX, quốc gia nào sau đây là chủ nợ lớn nhất thế giới/ siêu cường tài chính số 1 thế giới?

**A.** Nhật Bản. **B.** Mĩ. **C.** Anh. **D.** Trung Quốc.

**Câu 6:** Xu thế toàn cầu hóa có tác động tích cực nào sau đây?

**A.**Thay đổi cơ cấu dân cư. **B.** Chất lượng cuộc sống nâng lên.

**C.** Chất lượng nguồn nhân lực tăng. **D.** Nâng cao sức cạnh tranh.

**Câu 7:** Phong trào cách mạng 1930-1931, đã thành lập tổ chức nào sau đây?

**A.**Trung đoàn thủ đô. **B.** Tự vệ đỏ. **C.** Công hội đỏ. **D.** Cộng sản đoàn.

**Câu 8:** Chiến thắng nào sau đây của nhân dân miền Nam Việt Nam đã đánh thắng chiến thuật “trực thăng vận” “thiết xa vận” của địch?

**A.** Bình Giã. **B.** Phước Long. **C.** Vạn Tường. **D.** Đồng Khởi

**Câu 9:** Tỉnh được giải phóng đầu tiên trong năm 1975 là tỉnh nào sau đây?

**A.** Quảng Trị. **B.** Đà Nẵng. **C.** Tây Nguyên. **D.** Phước Long.

**Câu 10:** Tiêu diệt một đơn vị chủ lực của Quân giải phóng là mục tiêu của Mĩ trong cuộc hành quân vào địa bàn nào sau đây?

**A.** Bến Tre. **B.**Đồng Xoài. **C.** Vạn Tường. **D.** Thừa Thiên Huế.

**Câu 11:** Cuộc khởi nghĩa tiêu biểu nhất trong phong trào đấu tranh tự vệ của nông dân Việt Nam cuối thế kỉ XIX đầu thế kỉ XX là cuộc khởi nghĩa nào sau đây ?

**A.** Yên Thế. **B.** Ba Đình. **C.** Bãi sậy. **D.** Hương Khê.

**Câu 12:** Trong những năm Chiến tranh thế giới thứ hai, các nước Đông Nam Á bị biến thành thuộc địa của lực lượng nào sau đây?

**A.**Đế quốc Âu – Mĩ. **B.** Nhật Bản. **C.** Mĩ. **D.** Pháp.

**Câu 13:** Năm 1920, Nguyễn Ái Quốc đã thành lập tổ chức nào sau đây?

**A.** Đảng Cộng sản Pháp. **B.** Tâm tâm xã.

**C.** Cộng sản đoàn. **D.** Hội Việt Nam cách mạng thanh niên.

**Câu 14:** Học thuyết Truman (1947) khẳng định sự tồn tại của nước nào sau đây là nguy cơ lớn đối với nước Mĩ?

**A.** Trung Quốc. **B.** Việt Nam. **C.** Liên Xô. **D.** Cu-ba.

**Câu 15:** Theo kế hoạch Nava, thu đông xuân 1953-1954, Pháp chủ trương giữ thế phòng ngự chiến lược ở địa bàn nào sau đây?

**A.**Trung Bộ. **B.** Bắc Bộ. **C.** Nam Đông Dương. **D.** Điện Biên Phủ.

**Câu 16:** Năm 1904, Phan Bội Châu thành lập Hội Duy Tân với chủ trương thiết lập chính thể nào sau đây?

**A.**Cộng hòa dân quốc Việt Nam. **B.** Quân chủ lập hiến.

**C.** Dân chủ đại nghị. **D.** Quân chủ chuyên chế.

**Câu 17:** Trong giai đoạn 1973-1991, Nhật Bản có hoạt động nào thể hiện sự điều chỉnh trong chính sách đối ngoại?

**A.**Kí Hiệp ước An ninh Mĩ – Nhật. **B.** Liên minh chặt chẽ với Mĩ.

**C.** Thực hiện học thuyết Phucưđa. **D.** Bình thường hóa quan hệ với Liên Xô.

**Câu 18:** Từ những năm 50 đến nửa đầu những năm 70 của thế kỉ XX, quốc gia nào sau đây là nước đầu tiên phóng thành công vệ tinh nhân tạo?

**A.** Liên Xô. **B.** Mĩ. **C.** Trung Quốc. **D.** Pháp.

**Câu 19:** Cơ quan ngôn luận của Đông Dương Cộng sản đảng là tờ báo nào sau đây?

**A.** Nhân đạo. **B.** Sự thật. **C.** Búa liềm. **D.** Thanh niên.

**Câu 20:** Năm 1975 đánh dấu sự sụp đổ cơ bản của chủ nghĩa thực dân cũ với sự kiện giành độc lập của những nước nào?

**A.** Ai Cập, Angieri. **B.** Môdămbích và Ănggôla.

**C.** Nam Phi và Namibia. **D.** Marốc và Xuđăng.

**Câu 21:** Trong năm 1949, Pháp có hành động quân sự nào sau đây?

**A.** Thực hiện kế hoạch Na-va. **B.** Tấn công căn cứ Việt Bắc.

**C.** Cho quân nhảy dù xuống Việt Bắc. **D.** Thiết lập “Hành lang Đông – Tây”.

**Câu 22:** Theo quyết định của Hội nghị Ianta (2/1945), quốc gia nào ở Châu Á cần trở thành một quốc gia thống nhất và dân chủ?

**A.** Trung Quốc. **B.** Triều Tiên. **C.** Việt Nam. **D.** Nhật Bản.

**Câu 23:** Trong phong trào yêu nước những năm 20 của thế kỉ XX, giai cấp công nhân Việt Nam có vai trò nào sau đây?

**A.** Vận động quần chúng tham gia vào mặt trận dân tộc dân chủ.

**B.** Một động lực của phong trào dân tộc dân chủ theo khuynh hướng tiên tiến.

**C.** Châm ngòi cho cuộc cách mạng dân chủ tư sản bùng nổ.

**D.** Lãnh đạo cuộc khởi nghĩa vũ trang để khôi phục nền cộng hòa.

**Câu 24:** Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, phong trào giải phóng dân tộc ở Châu Á, Châu Phi và khu vực Mĩ Latinh có điểm tương đồng nào sau đây?  
**A.** Sử dụng nhiều hình thức và phương pháp đấu tranh.  
**B.** Đặt dưới sự lãnh đạo của một tổ chức thống nhất.  
**C.** Đều do giai cấp vô sản lãnh đạo quần chúng đấu tranh.  
**D.** Chủ yếu sử dụng hình thức đấu tranh nghị trường.

**Câu 26:** Trong những năm 1961-1973, thắng lợi nào sau đây của quân dân Việt Nam đã mở ra bước ngoặt mới của cuộc kháng chiến chống Mĩ cứu nước?

**A.** Trận “Điện Biên Phủ trên không”. **B.** Cuộc tiến công chiến lược 1972.

**C.** Cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân 1975. **D.** Hiệp định Pa-ri.

**Câu 27:** Ý nào sau đây là điểm giống nhau giữa Liên minh Châu Âu (EU) và Hiệp hội Quốc gia Đông Nam Á (ASEAN)?

**A.** Xuất phát điểm. **B.** Mức độ liên kết.

**C.** Tính chất tổ chức. **D.** Nguyên tắc hội nhập.

**Câu 28:** Công cuộc xây dựng CNXH (1925-1941) đã làm nền kinh tế của Liên Xô có chuyển biến nào sau đây?

**A.** Trở thành nước nông nghiệp lạc hậu. **B.** Trở thành cường quốc công nghiệp XHCN.

**C.** Trở thành cường quốc Âu – Á. **D.** Là nước có nền kinh tế thứ 2 thế giới.

**Câu 29:** Quốc gia nào kí văn bản đầu hàng vô điều kiện đánh dấu Chiến tranh thế giới thứ hai chấm dứt ở Châu Âu?

**A.** Nga. **B.** Đức. **C.** Italia. **D.** Xéc-bi.

**Câu 30:** Nội dung nào sau đây phản ánh **không** đúng về kết quả của phong trào dân chủ 1936-1939?

**A.** Quần chúng được tập dượt đấu tranh. **B.** Hình thành khối liên minh công nông.

**C.** Quần chúng được giác ngộ về chính trị. **D.** Đội ngũ cán bộ được rèn luyện, trưởng thành.

**Câu 31:** Nội dung nào sau đây là một trong những đóng góp của Nguyễn Ái Quốc trong quá trình vận động thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam?

**A.**  Xây dựng lí luận cách mạng đáp ứng yêu cầu của lịch sử dân tộc.

**B.**  Tập hợp quần chúng thành lập mặt trận chung toàn Đông Dương.

**C.**  Thành lập mặt trận dân tộc thống nhất ngay khi thành lập Đảng.

**D.**Xây dựng lí luận cách mạng nhấn mạnh cuộc đấu tranh giai cấp.

**Câu 32:** Cuộc cách mạng giải phóng dân tộc (1930-1945) và cuộc kháng chiến chống Mĩ (1954-1975) ở Việt Nam có điểm chung nào sau đây?

**A.** Có sự kết hợp chặt chẽ giữa hậu phương và tiền tuyến.

**B.** Chịu sự tác động trực tiếp của hai hệ thống xã hội đối lập

**C.** Đều sử dụng phương pháp bạo lực cách mạng.

**D.** Từ khởi nghĩa từng phần phát triển lên chiến tranh cách mạng.

**Câu 33:** Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam thành công là kết quả thực hiện chủ trương của Đảng Cộng sản Đông Dương giai đoạn 1939 - 1945 về tiến hành cuộc cách mạng

**A.** tư sản dân quyền. B . dân tộc dân chủ.

**C.** giải phóng dân tộc. D . dân chủ tư sản kiểu mới.

**Câu 34:** Cuộc khai thác thuộc địa lần thứ hai (1919-1929) của thực dân Pháp ở Đông Dương đã có tác động như thế nào đến phong trào yêu nước Việt Nam?

**A.** Du nhập những luồng tư tưởng mới vào Việt Nam.

**B.** Làm xuất hiện những giai cấp mới ở Việt Nam.

**C.** Thúc đẩy sự phát triển của nền kinh tế và nhu cầu độc lập.

**D.** Làm cho phong trào yêu nước mang màu sắc mới.

**Câu 35:** Thực tiễn phong trào cách mạng 1930-1931, phong trào dân chủ 1936-1939 và cao trào kháng Nhật cứu nước ở Việt Nam cho thấy

**A.** nhiệm vụ giành và bảo vệ chính quyền cách mạng có mối quan hệ mật thiết với nhau.

**B.** để quần chúng tham gia cách mạng cần đặt nhiệm vụ dân tộc lên hàng đầu.

**C.** quá trình phát triển lớn mạnh không ngừng của lực lượng chính trị cách mạng.

**D.** sự linh hoạt của các chi bộ Đảng trong việc phát động quần chúng giành chính quyền.

**Câu 36:** Trong ba thập niên đầu của thế kỉ XX, phong trào dân tộc dân chủ ở Việt Nam có bước tiến nào sau đây?

**A.** Hệ tư tưởng phong kiến, tư sản bị xóa bỏ hoàn toàn.

**B.** Có sự lãnh đạo phong trào đấu tranh của giai cấp tiên tiến.

**C.** Mối quan hệ hợp tác, cùng có lợi với các nước được thiết lập.

**D.** Tình trạng khủng hoảng sâu sắc về lãnh đạo được giải quyết

**Câu 37:** Nội dung nào sau đây phản ánh đúng về quá trình xây dựng hậu phương trong kháng chiến chống thực dân Pháp (1945-1954) ở Việt Nam?

**A.** Vừa xây dựng tiềm lực vừa xóa bỏ giai cấp bóc lột trong cuộc kháng chiến.

**B.** Xây dựng tiềm lực mọi mặt cho cuộc kháng chiến dựa trên cơ sở chính trị.

**C.** Là quá trình xóa bỏ sự bóc lột của giai cấp địa chủ ở các vùng căn cứ du kích.

**D.** Vừa xóa bỏ các giai cấp bóc lột vừa tạo dựng mầm mống cho chế độ mới.

**Câu 38:** Điểm tương đồng của các cuộc khởi nghĩa vũ trang giành chính quyền trong năm 1945 ở Việt Nam là gì?

**A.** Kết hợp tổng tiến công của lực lượng vũ trang và nổi dậy của quần chúng.

**B.** Lực lượng cách mạng đã được chuẩn bị đầy đủ trước khi khởi nghĩa.

**C.** Quần chúng đấu tranh chống phát xít Nhật dưới sự lãnh đạo của Đảng.

**D.** Tiến hành tổng khởi nghĩa giành chính quyền trên phạm vi cả nước.

**Câu 39:** Trong công cuộc xây dựng chế độ mới những năm 1945-1954, Việt Nam đã thu được thành quả nào sau đây?

**A.** Các ngành kinh tế phát triển đồng đều, hội nhập quốc tế sâu rộng.

**B.** Nạn dốt bị đẩy lùi, đời sống được nâng cao, xã hội không còn tệ nạn.

**C.** Chính quyền nhân dân được củng cố, tiềm lực kháng chiến được tăng cường.

**D.** Buộc phát xít Nhật phải công nhận các quyền dân tộc của Việt Nam.

**Câu 40:** Nội dung nào sau đây **không** phản ánh đúng điểm tương đồng giữa chiến dịch Điện Biên Phủ (1954) và chiến dịch Hồ Chí Minh (1975) của nhân dân Việt Nam?

**A.** Sử dụng nghệ thuật tác chiến hợp đồng binh chủng.

**B.** Là đỉnh cao của các cuộc tiến công chiến lược.

**C.** Đảm bảo phương châm tác chiến “đánh chắc thắng”.

**D.** Tạo thuận lợi cho cuộc đấu tranh trên bàn đàm phán.

|  |  |
| --- | --- |
| **ĐỀ 6** | **ĐỀ ÔN THI TỐT NGHIỆP THPT NĂM 2023**  **MÔN: SINH HỌC**  **PHÁT TRIỂN TỪ ĐỀ THAM KHẢO** |

**Câu 1.**  Thủ đoạn mới của Mĩ khi tiến hành chiến lược “Việt Nam hóa chiến tranh” (1969 - 1973) là

**A.** thỏa hiệp với Trung Quốc, hòa hoãn với Liên Xô. **B.** tăng cường xây dựng quân đội Sài Gòn.

**C.** đưa vào miền Nam nhiều cố vấn quân sự Mĩ. **D.** tiến hành chiến tranh phá hoại miền Bắc.

**Câu 2.** Trong phong trào cách mạng 1930-1931 ở Việt Nam, Xô viết Nghệ - Tĩnh có hoạt động nào dưới đây?

**A.** Tổ chức tổng tuyển cử bầu Quốc hội. **B.** Tiến hành cải cách giáo dục.

**C.** Chia ruộng đất công cho dân cày nghèo. **D.** Xây dựng căn cứ địa cách mạng.

**Câu 3.** Nội dung nào của đường lối đổi mới ở Việt Nam (từ tháng 12 - 1986) phù hợp với xu thế phát triển của thế giới?

**A.** mở rộng hợp tác, đối thoại, thỏa hiệp. **B.** thiết lập quan hệ đồng minh với nước lớn.

**C.** lấy phát triển kinh tế làm trọng điểm. **D.** tham gia mọi tổ chức khu vực và quốc tế.

**Câu 4.** Năm 1946, đại diện Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa kí với đại diện Chính phủ Pháp văn bản ngoại giao nào sau đây?

**A.** Hiệp định Giơnevơ về Đông Dương. **B.** Hiệp định Pari về Việt Nam.

**C.** Hiệp định Sơ bộ và Tạm ước. **D.** Tạm ước Việt - Pháp.

**Câu 5.** Năm 1949, sản lượng nông nghiệp của quốc gia nào gấp hai lần tổng sản lượng nông nghiệp của 5 nước tư bản (Anh, Pháp, Cộng hòa Liên bang Đức, Italia, Nhật Bản) gộp lại?

**A.** Hà Lan. **B.** Trung Quốc **C.** Mĩ. **D.** Tây Ban Nha.

**Câu 6.** Từ đầu những năm 80 của thế kỉ XX, cuộc cách mạng khoa học - công nghệ đã dẫn đến xu thế nào sau đây?

**A.** Thực dân hóa. **B.** Toàn cầu hóa. **C.** Khu vực hóa. **D.** Vô sản hóa.

**Câu 7.** Trong phong trào dân chủ 1936 - 1939, nhân dân Việt Nam sử dụng hình thức đấu tranh nào dưới đây?

**A.** Kết hợp đấu tranh chính trị với đấu tranh vũ trang.

**B.** Đi từ khởi nghĩa từng phần đến tổng khởi nghĩa.

**C.** Công khai và bí mật, hợp pháp và bất hợp pháp.

**D.** Kết hợp đấu tranh quân sự với chính trị, binh vận.

**Câu 8.** Với chiến thắng Ẩp Bắc (1 - 1963), quân dân miền Nam Việt Nam đã bước đầu làm thất bại các chiến thuật chiến tranh nào của Mĩ?

**A.** Lấn chiếm và tràn ngập lãnh thổ. **B.** Tìm diệt và lấn chiếm.

**C.** Trực thăng vận và thiết xa vận. **D.** Tìm diệt và bình định.

**Câu 9.** Trong chiến lược “Việt Nam hóa” và “Đông Dương hóa” chiến tranh, lực lượng quân Mĩ đóng vai trò

**A.** làm nòng cốt và quyết định chiến bại.

**B.** hỗ trợ và xung trận trên chiến trường.

**C.** đi đầu trong các cuộc hành quân xâm lược.

**D.** phối hợp về hỏa lực, không quân và hậu cần.

**Câu 10.** Hội nghị lần thứ 15 Ban Chấp hành Trung ương Đảng Lao động Việt Nam (tháng 1-1959) xác định kẻ thù của cách mạng là

**A.** chính quyền Mĩ-Diệm.  **B.** tập đoàn Nguyễn Văn Thiệu.

**C.** đế quốc Mĩ và quân đồng minh. **D.** chính quyền Sài Gòn và cố vấn Mĩ.

**Câu 11.** Cuộc khởi nghĩa vũ trang nằm trong phong trào Cần vương ở Việt Nam cuối thế kỉ XIX là

**A.** Yên Bái. **B.** Thái Nguyên. **C.** Yên Thế. **D.** Bãi Sậy.

**Câu 12.** Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) được thành lập trong bối cảnh lịch sử ?

**A.** Chiến tranh lạnh đã chính thức chấm dứt.

**B.** Chủ nghĩa thực dân cũ bị xóa bỏ hoàn toàn.

**C.** Nhiều tổ chức hợp tác khu vực đã ra đời.

**D.** Trật tự thế giới hai cực Ianta không còn.

**Câu 13.** Trong phong trào yêu nước (1919 - 1925), hoạt động nào sau đây không phải do tư sản Việt Nam phát động?

**A.** Chống Pháp độc quyền xuất khẩu lúa gạo ở Nam Kì.

**B.** Xuất bản các tờ báo tiến bộ: Tiếng chuông rè, An Nam trẻ.

**C.** Phát động nhân dân dùng hàng nội và bài trừ hàng ngoại.

**D.** Thành lập Đảng Lập hiến, đấu tranh vì quyền lợi kinh tế.

**Câu 14.** Sau khi Chiến tranh lạnh chấm dứt (1989), nhân dân thế giới mong muốn và ủng hộ xu thế nào sau đây?

**A.** Mở rộng liên kết khu vực. **B.** Hòa hoãn và cạnh tranh lành mạnh.

**C.** Thỏa hiệp, giảm kiềm chế. **D.** Hòa dịu, đối thoại, hợp tác phát triển.

**Câu 15.** Nội dung nào sau đây ***không*** phải là mục đích của Đảng ta khi mở chiến dịch Biên giới thu - đông (1950)?

**A.** Khai thông đường sang Trung Quốc và các nước trên thế giới.

**B.** Làm phá sản chiến lược “đánh nhanh thắng nhanh” của Pháp.

**C.** Tiêu diệt một bộ phận sinh lực của thực dân Pháp.

**D.** Mở rộng và củng cố vững chắc căn cứ địa Việt Bắc.

**Câu 16.** Hai xu hướng bạo động và cải cách trong phong trào yêu nước ở Việt Nam những năm đầu thế kỉ XX ***không*** có sự khác biệt về

**A.** mục tiêu cuối cùng. **B.** nhận thức và hành động.

**C.** đối tượng trước mắt. **D.** phương pháp thực hiện.

**Câu 17.** Trong những năm 1945-1973, nền kinh tế Mĩ có biểu hiện nào sau đây?

**A.** Phụ thuộc chặt chẽ vào các nước châu Âu. **B.** Phát triển mạnh mẽ, đứng đầu thế giới.

**C.** Bị tàn phá nặng nề bởi chiến tranh. **D.** Lâm vào khủng hoảng, suy thoái kéo dài.

**Câu 18.** Điểm nổi bật trong chính sách đối ngoại của Liên bang Nga (1991 - 2000) là: ngả về phương Tây, đồng thời khôi phục và phát triển quan hệ với các nước ở

**A.** châu Á. **B.** châu Âu. **C.** châu Phi. **D.** châu Mĩ.

**Câu 19.** Trong phong trào dân tộc dân chủ ở Việt Nam (1919 – 1925), một số tư sản và địa chủ lớn ở Nam Kì thành lập tổ chức chính trị nào sau đây?

**A.** Đảng Thanh niên. **B.** Tâm tâm xã. **C.** Đảng Lập hiến. **D.** Hội Phục Việt.

**Câu 20.** Tháng 8 năm 1961, Mĩ thành lập tổ chức “Liên minh vì tiến bộ” nhằm

**A.** chống lại Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa.

**B.** tăng cường ảnh hưởng, lôi kéo các nước Tây Âu.

**C.** chống lại phong trào đấu tranh ở Mĩ Latinh.

**D.** ngăn chặn ảnh hưởng của cách mạng Cuba.

**Câu 21.** Sự kiện chính trị nào sau đây thể hiện tình đoàn kết của nhân dân ba nước Đông Dương trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945 - 1954)?

**A.** Sự thành lập Liên minh nhân dân Việt - Miên - Lào.

**B.** Đảng Cộng sản Đông Dương đã lãnh đạo cả ba nước.

**C.** Hội nghị cấp cao ba nước Việt Nam - Lào - Campuchia.

**D.** Lào - Việt cùng mở chiến dịch Trung Lào, Thượng Lào.

**Câu 22.** Một trong những nguyên tắc hoạt động quan trọng của tổ chức Liên hợp quốc là

**A.** hợp tác phát triển về kinh tế, văn hóa và xã hội.

**B.** chung sống hòa bình, vừa hợp tác vừa đấu tranh.

**C.** giải quyết tranh chấp quốc tế bằng biện pháp hòa bình.

**D.** tiến hành họp tác quốc tế giữa những nước thành viên.

**Câu 23.** Nguyên nhân làm cho phong trào yêu nước dân chủ công khai (1919 - 1926) ở Việt Nam thất bại là?

**A.** Nhân dân chưa ủng hộ hệ tư tưởng dân chủ tư sản. **B.** Tư bản Pháp mạnh, đủ khả năng đàn áp phong trào.

**C.** Giai cấp tư sản dân tộc và tiểu tư sản còn non yếu. **D.** Tư tưởng Mác - Lênin chưa du nhập vào Việt Nam.

**Câu 24.** Nội dung nào dưới đây không được các cường quốc đưa ra bàn luận tại Hội nghị Ianta (1945)?

**A.** Nhanh chóng đánh bại hoàn toàn các nước phát xít. **B.** Phân chia thành quả giữa các nước thắng trận.

**C.** Tổ chức lại trật tự thế giới sau chiến tranh. **D.** Khôi phục và phát triển kinh tế sau chiến tranh.

**Câu 25.** Trong thời kì 1954 - 1975, đâu là một trong những nguyên nhân trực tiếp làm cho Việt Nam trở thành nơi diễn ra “sự kiện có tầm quan trọng quốc tế to lớn và có tính thời đại sâu sắc”?

**A.** Phe xã hội chủ nghĩa ủng hộ nhân dân Việt Nam đánh Mĩ.

**B.** Mĩ đã chuyển trọng tâm chiến lược toàn cầu sang Việt Nam.

**C.** Hiệp định Giơnevơ năm 1954 đã chia Việt Nam làm hai miền.

**D.** Sự chi phối của cục diện thế giới thành hai cực, hai phe.

**Câu 26.** Chiến dịch Điện Biên Phủ (1954) có điểm khác biệt nào so với các cuộc Tiến công chiến lược trong Đông-Xuân (1953-1954)?

**A.** Buộc Pháp phải phân tán lực lượng ra nhiều nơi khác nhau.

**B.** Đánh vào nơi quan trọng và mạnh nhất của quân Pháp.

**C.** Tập trung đánh vào cơ quan đầu não của quân Pháp tại Tây Bắc.

**D.** Đánh vào nơi quan trọng về chiến lược mà địch tương đối yếu.

**Câu 27.** Một trong những nguyên nhân thúc đẩy sự phát triển kinh tế Tây Âu sau Chiến tranh thế giới thứ hai là?

**A.** Có nguồn tài nguyên thiên nhiên phong phú. **B.** Buôn bán vũ khí và phương tiện chiến tranh.

**C.** Biết tận dụng tốt những cơ hội từ bên ngoài. **D.** Áp dụng cách mạng xanh trong nông nghiệp.

**Câu 28.** Trong Chiến tranh thế giới thứ nhất, thắng lợi của Cách mạng tháng Mười Nga và việc thành lập nhà nước Xô viết đã đánh dấu

**A.** những thay đổi lớn của tình hình quan hệ quốc tế. **B.** thắng lợi hoàn toàn của hệ thống chủ nghĩa xã hội.

**C.** kết thúc hoàn toàn cuộc Chiến tranh thế giới thứ nhất. **D.** sự thất bại của Mĩ khi thực hiện chiến lược toàn cầu.

**Câu 29.** Quốc gia nào sau đây phải chịu một phần trách nhiệm trong việc để bùng nổ Chiến tranh thế giới thứ hai (1939-1945)?

**A.** Mĩ. **B.** Trung Quốc. **C.** Áo-Hung. **D.** Nga.

**Câu 30.** Phong trào cách mạng 1930 - 1931 và phong trào dân chủ 1936 - 1939 ở Việt Nam có sự khác biệt về

**A.** khẩu hiệu đấu tranh. **B.** nhiệm vụ chiến lược.

**C.** giai cấp lãnh đạo. **D.** động lực chủ yếu.

**Câu 31.** Một đóng góp to lớn của Nguyễn Ái Quốc cho cách mạng Việt Nam (1920 - 1945) là

**A.** phác thảo và hoàn thành hai ngọn cờ độc lập dân tộc, chủ nghĩa xã hội.

**B.** xây dựng, truyền bá lí luận cách mạng giải phóng dân tộc về Việt Nam.

**C.** lãnh đạo hoàn thành nhiệm vụ tư sản dân quyền và thổ địa cách mạng.

**D.** đã lãnh đạo nhân dân hoàn thành cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân.

**Câu 32.** Trong thời kì 1954 - 1975, cách mạng miền Nam Việt Nam đã đóng vai trò quyết định trực tiếp đối với sự nghiệp giải phóng miền Nam, vì cuộc cách mạng này

**A.** từng bước làm phá sản các chiến lược chiến tranh xâm lược của Mĩ.

**B.** góp phần bảo vệ miền Bắc để hoàn thành tốt nghĩa vụ hậu phương.

**C.** từng bước làm thất bại các chiến lược toàn cầu của Mĩ trên thế giới.

**D.** hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ bảo vệ miền Bắc xã hội chủ nghĩa.

**Câu 33.** Nội dung nào sau đây là biểu hiện về tính cách mạng phong trào 1936 - 1939 ở Việt Nam do Đảng Cộng sản Đông Dương lãnh đạo?

**A.** Đảng vẫn lãnh đạo, giương cao ngọn cờ độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội.

**B.** Nhiệm vụ dân chủ tạm gác lại cốt để tập trung vào nhiệm vụ chống phát xít.

**C.** Là bước tập dượt của Đảng, nhân dân cho Tổng khởi nghĩa tháng Tám (1945).

**D.** Vấn đề tư sản dân quyền gác lại cốt để tập trung chống bọn phản động Pháp.

**Câu 34.** Phong trào “vô sản hóa” do Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên tổ chức trong những năm 1928 -1929 có vai trò nào sau đây đối với cách mạng Việt Nam?

**A.** Thúc đẩy tính liên kết của phong trào công nhân.

**B.** Đánh dấu sự thắng thế của khuynh hướng tư sản.

**C.** Hình thành trên thực tế khối liên minh công nông.

**D.** Xác lập quyền lãnh đạo của giai cấp nông dân.

**Câu 35.** Thực tiễn phong trào cách mạng 1930 – 1931 đã để lại bài học kinh nghiệm gì cho Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam?

**A.** Thành lập ở mỗi nước Đông Dương một hình thức mặt trận riêng.

**B.** Sử dụng bạo lực cách mạng của quần chúng để giành chính quyền.

**C.** Kết hợp các hình thức đấu tranh bí mật kết hợp công khai và hợp pháp.

**D.** Đi từ khởi nghĩa từng phần tiến lên tổng khởi nghĩa giành chính quyền.

**Câu 36.** Đặc điểm nổi bật về hoạt động của tư sản Việt Nam trong phong trào yêu nước (1919 - 1925) là gì?

**A.** Mới chỉ hô hào bằng khẩu hiệu, chưa chủ trương dùng bạo lực.

**B.** Chủ yếu diễn ra ở đô thị - nơi có hoạt động buôn bán, trao đổi.

**C.** Chưa chú trọng tập hợp lực lượng toàn dân tộc để chống Pháp.

**D.** Là phong trào đấu tranh dân tộc dân chủ, mang tính cải lương.

**Câu 37.** Cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1954-1975) và Cách mạng tháng Tám năm 1945 của nhân dân Việt Nam có điểm giống nhau nào sau đây?

**A.** Lực lượng vũ trang làm nòng cốt hỗ trợ quần chúng nổi dậy tổng khởi nghĩa.

**B.** Nhằm thực hiện mục tiêu thống nhất đất nước và bảo vệ Tổ quốc.

**C.** Dùng sức mạnh nhiều nhân tố để chiến thắng sức mạnh về kinh tế, quân sự.

**D.** Chịu sự tác động trực tiếp của trật tự hai cực với hai hệ thống xã hội đối lập.

**Câu 38.** Điểm mới của Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương tháng 5 - 1941 so với Hội nghị tháng 11 - 1939 là

**A.** giải quyết vấn đề dân tộc trong khuôn khổ từng nước Đông Dương.

**B.** đề cao hơn nhiệm vụ giải phóng dân tộc, chống đế quốc, phong kiến.

**C.** thành lập một mặt trận thống nhất dân tộc rộng rãi để chống đế quốc

**D.** từ bỏ khẩu hiệu cách mạng ruộng đất để thay bằng giảm tô, giảm tức.

**Câu 39.** Luận điểm nào về chủ trương của Đảng và Chính phủ Việt Nam khi giải quyết mối quan hệ với thù trong, giặc ngoài (từ tháng 9 - 1945 đến tháng 12 - 1946) vẫn còn nguyên giá trị trong việc bảo vệ chủ quyền biên giới, biển và hải đảo của Việt Nam ngày nay?

**A.** Cứng rắn về sách lược và mềm dẻo về nguyên tắc.

**B.** Cứng rắn về nguyên tắc và mềm dẻo về sách lược.

**C.** Mềm dẻo về nguyên tắc và luôn hòa hiếu lân bang.

**D.** Luôn cứng rắn cả trong nguyên tắc và sách lược.

**Câu 40.** Thắng lợi của hai cuộc kháng chiến chống Pháp (1945 - 1954) và kháng chiến chống Mĩ (1954 - 1975) của nhân dân Việt Nam đã

**A.** tạo điều kiện thuận lợi để Đảng, Chính phủ tiến hành cải cách ruộng đất.

**B.** bảo vệ vững chắc thành quả của Cách mạng tháng Tám năm 1945.

**C.** bước đầu hoàn thành thống nhất đất nước về mặt lãnh thổ.

**D.** trở thành chỗ dựa của phong trào giải phóng dân tộc trên thế giới.

|  |  |
| --- | --- |
| **ĐỀ 7** | **ĐỀ ÔN THI TỐT NGHIỆP THPT NĂM 2023**  **MÔN: SINH HỌC**  **PHÁT TRIỂN TỪ ĐỀ THAM KHẢO** |

**Câu 1.** Trong những năm 1959 - 1960, quân dân miền Nam Việt Nam đã

**A.** tham gia phong trào “Đồng khởi”. **B.** tiến công quân Pháp ở Điện Biên Phủ.

**C.** tiến công quân Pháp ở Việt Bắc. **D.** tiến công quân Pháp ở Thượng Lào.

**Câu 2.** Trong giai đoạn 1939- 1945, căn cứ địa cách mạng nào được xây dựng đầu tiên ở Việt Nam?

**A.** Mĩ Tho - Hậu Giang. **B.** Bắc Sơn - Võ Nhai.

**C.** Nghệ An - Hà Tĩnh. **D.** Huế - Đà Nẵng.

**Câu 3.** Trong những năm 1978 - 1979, tập đoàn “Khơ me đỏ” tấn công vào địa bàn nào sau đây của Việt Nam?

**A.** Biên giới phía Bắc. **B.** Biên giới Tây Nam.

**C.** Quần đảo Hoàng Sa. **D.** Quần đảo Trường Sa.

**Câu 4.** Ngay sau Cách mạng tháng Tám năm 1945 thành công, chủ tịch Hồ Chí Minh kêu gọi “Tăng gia sản xuất! Tăng gia sản xuất ngay! Tăng gia sản xuất nữa!” nhằm giải quyết

**A.** nạn đói. **B.** nạn dốt. **C.** nội phản. **D.** ngoại xâm.

**Câu 5.** Khoảng 20 năm sau Chiến tranh thế giới thứ hai, quốc gia nắm hơn 50% số tàu bè đi lại trên mặt biển là

**A.** Angiêri. **B.** Mêhicô. **C.** Cuba **D.** Mĩ.

**Câu 6.** Từ những năm 70 của thế kỉ XX đến nay, cuộc cách mạng khoa học – kĩ thuật hiện đại diễn ra chủ yếu trên lĩnh vực

**A.** khoa học. **B.** kĩ thuật. **C.** công nghệ. **D.** kinh tế.

**Câu 7.** Về chính trị, các Xô viết ở Nghệ An và Hà Tĩnh (1930-1931) đã có chính sách nào sau đây?

**A.** Chia ruộng đất cho dân cày. **B.** Mở lớp học Bình dân học vụ.

**C.** Tổ chức “Tuần lễ vàng”. **D.** Thành lập các đội tự vệ đỏ.

**Câu 8.** Trong chiến đấu chống Chiến tranh đặc biệt (1961-1965), chiến thắng nào của quân dân miền Nam Việt Nam đã làm phá sản chiến thuật “trực thăng vận”, “thiết xa vận” của Mĩ?

**A.** Vạn Tường. **B.** Bình Giã. **C.** Điện Biên Phủ. **D.** Việt Bắc.

**Câu 9.** Chiến thắng Đường 14 - Phước Long đầu năm 1975 của quân dân miền Nam Việt Nam đã chứng tỏ sự suy yếu và bất lực của

**A.** chính quyền Diệm. **B.** thực dân Pháp.

**C.** quân viễn chinh Mĩ. **D.** Quân đội Sài Gòn.

**Câu 10.** Trong kháng chiến chống Mĩ (1954 - 1975), thắng lợi nào của nhân dân miền Nam đã hoàn thành nhiệm vụ đánh cho “Mĩ cút”?

**A.** Chiến thắng “Điện Biên Phủ trên không”. **B.** Chiến dịch Việt Bắc.

**C.** Hiệp định Pari 1973 về Việt Nam. **D.** Chiến dịch Thượng Lào.

**Câu 11.** Lãnh đạo phong trào Cần vương cuối thế kỉ XIX là lực lượng nào sau đây?

**A.** Quý tộc tư sản hóa. **B.** Liên minh công - nông.

**C.** Sĩ phu tư sản hóa. **D.** Sĩ phu, văn thân yêu nước.

**Câu 12.** Quốc gia nào sau đây tham gia thành lập Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN)?

**A.** Thái Lan. **B.** Liên Xô. **C.** Trung Quốc. **D.** Hàn Quốc.

**Câu 13.** Năm 1925, Nguyễn Ái Quốc đã thành lập tổ chức nào?

**A.** Mặt trận Việt Nam độc lập đồng minh. **B.** Việt Nam Quốc dân đảng.

**C.** Hội Việt Nam cách mạng thanh niên. **D.** Tân Việt cách mạng đảng.

**Câu 14.** Sau Chiến tranh lạnh, để xây dựng sức mạnh thực sự, các quốc gia điều chỉnh chiến lược tập trung phát triển

**A.** du lịch. **B.** năng lượng. **C.** kinh tế. **D.** giáo dục.

**Câu 15.** Để đập tan hoàn toàn kế hoạch Nava, tháng 12 - 1953, Bộ Chính trị Trung ương Đảng Lao động Việt Nam quyết định mở chiến dịch

**A.** Điện Biên Phủ. **B.** Biên giới. **C.** Việt Bắc. **D.** Tây Nguyên.

**Câu 16.** Cuộc khai thác thuộc địa lần thứ nhất do thực dân Pháp tiến hành ở Đông Dương (1897- 1914) đã dẫn đến sự ra đời của lực lượng xã hội nào sau đây?

**A.** Công nhân. **B.** Nông dân. **C.** Trung địa chủ. **D.** Đại địa chủ.

**Câu 17.** Đến cuối thập kỉ 90, tổ chức nào được đánh giá là liên minh kinh tế - chính trị khu vực lớn nhất hành tinh?

**A.** Tổ chức Y tế thế giới (WHO). **B.** Liên minh châu Âu (EU).

**C.** Quỹ tiền tệ quốc tế (IMF). **D.** Cộng đồng châu Âu (EC).

**Câu 18.** Năm 1957, quốc gia nào trở thành nước đầu tiên phóng thành công vệ tinh nhân tạo?

**A.** Ba Lan. **B.** Liên Xô. **C.** Nhật Bản. **D.** Ấn Độ.

**Câu 19.** Năm 1930, Việt Nam Quốc dân đảng có hoạt động nào sau đây?

**A.** Mở các lớp đào tạo cán bộ cách mạng. **B.** Tổ chức cuộc khởi nghĩa Yên Bái.

**C.** Xuất bản báo Đỏ làm cơ quan ngôn luận. **D.** Thực hiện chủ trương “Vô sản hóa”.

**Câu 20.** Phong trào giải phóng dân tộc ở châu Phi sau Chiến tranh thế giới thứ hai mở đầu bằng cuộc binh biến của sĩ quan và binh lính

**A.** Ấn Độ. **B.** Mianma. **C.** Ai Cập. **D.** Irắc.

**Câu 21.** Trong kháng chiến chống Pháp (1945 - 1954), chiến dịch nào giúp quân đội Việt Nam giành thế chủ động trên chiến trường chính Bắc Bộ?

**A.** Biên giới. **B.** Tây Nguyên. **C.** Tây Bắc. **D.** Phước Long.

**Câu 22.** Theo quyết định của Hội nghị Ianta (2-1945), Nhật Bản do quân đội nước nào chiếm đóng?

**A.** Thái Lan. **B.** Mĩ. **C.** Bồ Đào Nha. **D.** Đức.

**Câu 23.** Mâu thuẫn chủ yếu trong xã hội Việt Nam dưới thời thuộc Pháp là giữa

**A.** giai cấp công nhân với tư bản Pháp. **B.** giai cấp nông dân với địa chủ phong kiến.

**C.** tư sản người Việt với tư sản người Pháp. **D.** toàn thể dân tộc với Pháp và tay sai.

**Câu 24.** Thắng lợi của phong trào giải phóng dân tộc ở châu Á và châu Phi sau chiến tranh thế giới thứ hai đã

**A.** trực tiếp làm xuất hiện xu thế toàn cầu hóa. **B.** góp phần làm sụp đổ trật tự thế giới đơn cực.

**C.** dẫn đến sự bùng nổ cuộc cách mạng kĩ thuật. **D.** dẫn đến sự ra đời của nhiều quốc gia độc lập.

**Câu 25.** Thủ đoạn mới của Mĩ trong chiến lược “Chiến tranh cục bộ” (1965 - 1968) là

**A.** hòa hoãn với Trung Quốc và Liên Xô. **B.** hành quân “tìm diệt và bình định”.

**C.** mở rông chiến tranh xâm lược Lào. **D.** tấn công lên Việt Bắc lần thứ hai.

**Câu 26.** Điểm chung trong kế hoạch Rơve năm 1949 và kế hoạch Đờ Lát đơ Tatxinhi năm 1950 là

**A.** biến Việt Nam thành thuộc địa kiểu mới. **B.** đàn áp phong trào công nhân quốc tế.

**C.** nhanh chóng kết thúc chiến tranh. **D.** quốc tế hóa chiến tranh Đông Dương.

**Câu 27.** Từ nửa sau những năm 70 của thế kỉ XX, Nhật Bản tăng cường quan hệ kinh tế, chính trị, văn hóa xã hội với các nước

**A.** Châu Phi. **B.** Mĩ Latinh. **C.** Đông Nam Á. **D.** Tây Á.

**Câu 28.** Nội dung nào **không** phản ánh đúng nhiệm vụ đặt ra cho cuộc Cách mạng tháng Hai năm 1917 ở Nga?

**A.** Giải quyết những mâu thuẫn tồn tại trong xã hội Nga.

**B.** Lật đổ chế độ Nga hoàng do Nicôlai II đứng đầu.

**C.** Tiến hành cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa.

**D.** Đem lại quyền lợi cho nhân dân lao động.

**Câu 29.** Nguyên nhân nào thúc đẩy các quốc gia trên thế giới hình thành liên minh chống phát xít trong Chiến tranh thế giới thứ hai?

**A.** Uy tín của Liên Xô đã tập hợp được các nước khác.

**B.** Hành động xâm lược, bành trướng của phe phát xít.

**C.** Anh, Mĩ đều thua nhiều trận trên chiến trường.

**D.** Các nước thuộc địa đánh bại phát xít, giành độc lập.

**Câu 30.** Phong trào dân chủ 1936-1939 ở Việt Nam không có hoạt động nào?

**A.** Đưa yêu sách về dân sinh. **B.** Đấu tranh đòi quyền tự do.

**C.** Khởi nghĩa từng phần. **D.** Thu thập dân nguyện.

**Câu 31.** Điểm giống nhau của các tổ chức cách mạng ở Việt Nam trong những năm 20 thế kỉ XX là gì?

**A.** Xây dựng cơ sở quần chúng vững mạnh. **B.** Xác định mục tiêu là ruộng đất cho dân cày.

**C.** Coi trọng tuyên truyền lí luận cách mạng. **D.** Xác định mục tiêu là giải phóng dân tộc.

**Câu 32.** Thực tiễn Cách mạng Tháng Tám năm 1945 và hai cuộc chiến tranh nhân dân (1945- 1975) ở Việt Nam cho thấy lực lượng chính trị

**A.** đóng vai trò hỗ trợ lực lượng vũ trang giành chính quyền.

**B.** luôn là lực lượng quyết định trong cả khởi nghĩa và chiến tranh.

**C.** là cơ sở xây dựng và phát triển mọi mặt của cách mạng.

**D.** đóng vai trò xung kích, nòng cốt, hỗ trợ quần chúng nổi dậy.

**Câu 33.** Nội dung nào sau đây **không** thể hiện tính dân tộc của Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam ?

**A.** Nhiệm vụ hàng đầu là chống đế quốc, giành độc lập dân tộc.

**B.** Lực lượng tham gia cuộc khởi nghĩa giành chính quyền là toàn dân tộc.

**C.** Nhà nước ra đời sau cách mạng là nhà nước của toàn dân.

**D.** Xóa bỏ triệt để mọi cơ sở kinh tế- xã hội của chế độ phong kiến.

**Câu 34.** Phong trào dân tộc dân chủ ở Việt Nam trong những năm 20 của thể kỉ XX phản ánh đặc điểm nào sau đây?

**A.** Sự thỏa hiệp của các giai cấp mới với đế quốc và tay sai.

**B.** Sự phát triển mạnh mẽ của các lực lượng dân tộc.

**C.** Khuynh hướng cách mạng tư sản chiếm ưu thế tuyệt đối.

**D.** Mục tiêu đấu tranh là chỉ đòi các quyền lợi về kinh tế.

**Câu 35.** Điểm giống nhau giữa Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng (đầu năm 1930) với Luận cương chính trị (tháng 10-1930) là xác định đúng

**A.** khả năng cách mạng của các giai cấp. **B.** nhiệm vụ hàng đầu của cách mạng.

**C.** mâu thuẫn chủ yếu trong xã hội thuộc địa. **D.** giai cấp lãnh đạo cách mạng.

**Câu 36.** Nhận xét nào sau đây phản ánh đúng về phong trào dân tộc dân chủ ở Việt Nam từ đầu thế kỉ XX đến năm 1930?

**A.** Hai khuynh hướng cách mạng tư sản và vô sản đồng thời xuất hiện, giành quyền lãnh đạo.

**B.** Diễn ra sự lựa chọn khuynh hướng chính trị phù hợp với yêu cầu của sự nghiệp giải phóng dân tộc.

**C.** Các tổ chức chính trị ra đời, chủ trương tuy khác nhau nhưng đều đòi quyền lợi cho công - nông.

**D.** Những giai cấp mới đồng thời xuất hiện và đều tham gia tích cực vào phong trào dân tộc dân chủ.

**Câu 37.** Thực tiễn xây dựng hậu phương trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1946-1954) của nhân dân Việt Nam để lại cho Đảng ta một trong những bài học kinh nghiệm là

**A.** xây dựng nền kinh tế thị trường xã hội chủ nghĩa.

**B.** xây dựng nền văn hóa đại chúng xã hội chủ nghĩa.

**C.** phát huy sức mạnh toàn dân trong kháng chiến, kiến quốc.

**D.** dựa chủ yếu vào sự viện trợ từ các nước bên ngoài.

**Câu 38.** Dựa vào thông tin cung cấp sau đây để trả lời câu hỏi

“Ở Đông Dương, Nhật nghi kị và ghen ăn với Pháp; Pháp căm tức Nhật và chán cảnh làm đầy tớ cho Nhật. Nhật sửa soạn truất quyền Pháp và cho bọn Việt gian phản quốc lập Chính phủ bù nhìn. Một phần đông người Pháp chỉ đợi quân Tàu vào Đông Dương đánh Nhật là quay lại bắn Nhật. Hai kẻ thù Nhật, Pháp ngày càng xung đột nhau dữ dội và tự làm cho nhau yếu sức…”

(Chỉ thị sửa soạn khởi nghĩa - Đảng Cộng sản Việt Nam (2001), Văn kiện Đảng toàn tập, tập 7, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội)

Sự mâu thuẫn của Nhật - Pháp ở Đông Dương đã khiến cho

**A.** Thời cơ cách mạng ở Việt Nam luôn gắn liền với những nguy cơ từ bên ngoài đưa đến.

**B.** Tình thế Đông Dương ngày một có lợi cho cuộc vận động giải phóng dân tộc của Việt Nam.

**C.** Mâu thuẫn Nhật - Pháp bắt nguồn từ sự mâu thuẫn về lợi ích kinh tế giữa hai đế quốc.

**D.** Mâu thuẫn Pháp - Nhật không thể điều hòa ngay từ khi Nhật vào Đông Dương.

**Câu 39.** “…Gọng kìm mà gãy thì cái ô cụp xuống sẽ thành cái ô rách, cuộc tấn công của địch sẽ thất bại”. Nhận định của Chủ tịch Hồ Chí Minh là cơ sở để quân và dân ta giành thắng lợi trong

**A.** Chiến dịch Việt Bắc Thu - đông 1947. **B.** Chiến dịch Biên giới Thu - đông 1950.

**C.** Chiến dịch Tây Bắc thu - đông 1952. **D.** Chiến dịch Điện Biên Phủ năm 1954.

**Câu 40.** Thực tiễn cuộc vận động giải phóng dân tộc (1939 – 1945) và hai cuộc kháng chiến chống xâm lược (1945 – 1975) chứng minh đặc điểm nổi bật của khởi nghĩa và chiến tranh cách mạng Việt Nam là gì?

**A.** Lấy nhỏ thắng lớn, lấy ít địch nhiều và lấy tinh thần thắng vũ khí hiện đại.

**B.** Mang tính chất là cuộc chiến tranh nhân dân, giải phóng và bảo vệ Tổ quốc.

**C.** Có mục tiêu chính nghĩa vì độc lập tự do, khát vọng hòa bình và thống nhất.

**D.** Dùng sức mạnh quân sự và chiến tranh nhân dân để quyết định thắng lợi.

|  |  |
| --- | --- |
| **ĐỀ 8** | **ĐỀ ÔN THI TỐT NGHIỆP THPT NĂM 2023**  **MÔN: SINH HỌC**  **PHÁT TRIỂN TỪ ĐỀ THAM KHẢO** |

**Câu 1.** Tháng 12-1960, Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam ra đời từ kết quả của phong trào nào sau đây?

**A.** Tuần lễ vàng. **B.** Xây dựng Quỹ độc lập. **C.** Lập Hũ gạo cứu đói. **D.** Đồng khởi.

**Câu 2.** Trong giai đoạn 1939-1945, tổ chức nào sau đây được thành lập ở Việt Nam?

**A.** Đông Dương Cộng sản đăng. **B.** Đông Dương Cộng sản liên đoàn.

**C.** An Nam Cộng sản đảng. **D.** Mặt trận Việt Minh.

**Câu 3.** Nội dung nào sau đây là đường lối đổi mới về chính trị của Đảng Cộng Sản Việt Nam đề ra từ năm 1986?

**A.** Xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa. **B.** Chỉ phát triển công nghiệp nhẹ.

**C.** Duy trì nền kinh tế kế hoạch, tập trung, bao cấp. **D.** Chỉ phát triển nền kinh tế tập thể.

**Câu 4.** Bản Hiến pháp đầu tiên của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa (1946) được thông qua bởi

**A.** nhân dân cả nước. **B.** Quốc hội.

**C.** Mặt trận Việt Minh. **D.** Chính phủ lâm thời.

**Câu 5.** Từ những năm 80 của thế kỉ XX, Nhật Bản đã vươn lên trở thành siêu cường số một thế giới về

**A.** kinh tế. **B.** ngoại tệ. **C.** dự trữ vàng. **D.** tài chính.

**Câu 6.** Một trong những biểu hiện của xu thế toàn cầu hóa (diễn ra từ đầu những năm 80 của thế kỉ XX) là sự ra đời của

**A.** Tổ chức Hiệp ước Bắc Đại Tây Dương (NATO). **B.** các tổ chức liên kết kinh tế quốc tế.

**C.** Hội đồng tương trợ kinh tế (SEV). **D.** Tổ chức Hiệp ước Vácsava.

**Câu 7.** Về giáo dục, các xô viết ở Nghệ An và Hà Tĩnh (1930-1931) đã thực hiện chính sách nào sau đây?

**A.** Lập hội buôn, hội sản xuất. **B.** Mở lớp dạy chữ Quốc ngữ.

**C.** Điện khi hóa nông nghiệp. **D.** Xây dựng đường giao thông.

**Câu 8.** Nhân dân miền Nam Việt Nam giành thắng lợi nào sau đây trong cuộc chiến đấu chống chiến lược Chiến tranh đặc biệt (1961-1965)?

**A.** Chiến thắng Ấp Bắc. **B.** Kí hiệp định Giơnevơ.

**C.** Kí hiệp định Pari. **D.** Kí tạm ước Việt-Pháp.

**Câu 9.** Sau chiến thắng Đường 14 – Phước Long đầu năm 1975 của quân dân miền Nam Việt Nam, chính quyền Sài Gòn có phản ứng nào sau đây?

**A.** Tiến công lên Việt Bắc. **B.** Đưa quân đến hòng chiếm lại.

**C.** Tiến công lên Đông Khê. **D.** Tiến công lên Tây Bắc.

**Câu 10.** Trong giai đoạn 1965-1968, Mĩ có hành động nào sau đây ở miền Nam Việt Nam?

**A.** Đề ra kế hoạch quân sự Nava. **B.** Thực hiện cuộc tiến công lên Việt Bắc.

**C.** Đề ra kế hoạch quân sự Rove. **D.** Đưa quân đội trực tiếp tham chiến.

**Câu 11.** Cuộc khởi nghĩa thuộc phong trào Cần vương ở Việt Nam cuối thế kỉ XIX là

**A.** Yên Bái. **B.** Thái Nguyên. **C.** Yên Thế. **D.** Bãi Sậy.

**Câu 12.** Trước Chiến tranh thế giới thứ hai, quốc gia nào ở Đông Bắc Á **không** bị chủ nghĩa thực dân nô dịch?

**A.** Đài Loan. **B.** Trung Quốc. **C.** Nhật Bản. **D.** Thái Lan.

**Câu 13.** Tháng 6-1925, Nguyễn Ái Quốc thành lập tổ chức nào sau đây tại Quảng Châu (Trung Quốc)?

**A.** Hội Liên hiệp thuộc địa.   **B.** Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên.

**C.** Hội Liên hiệp các dân tộc bị áp bức Á Đông. **D.** Đông Dương Cộng sản liên đoàn.

**Câu 14.** Năm 1975, Định ước Henxinki được kí kết giữa 33 nước Châu Âu cùng

**A.** Mĩ và Nhật Bản. **B.** Mĩ và Trung Quốc.

**C.** Mĩ và Canađa. **D.** Mĩ và Hàn Quốc.

**Câu 15.** Năm 1947, một binh đoàn hỗn hợp bộ binh và lính thủy đánh bộ của Pháp tiến công, bao vây Việt Bắc từ phía

**A.** tây. **B.** đông. **C.** nam. **D.** bắc.

**Câu 16.** Năm 1904, Phan Bội Châu lập Duy Tân hội với tôn chỉ là đánh đuổi giặc Pháp, giành độc lập, sau đó thiết lập ở Việt Nam chính thể

**A.** quân chủ chuyên chế. **B.** dân chủ đại nghị.

**C.** cộng hòa dân chủ. **D.** quân chủ lập hiến

**Câu 17.** “Học thuyết Truman” (3-1947) của Mĩ nhằm biến nước nào sau đây thành căn cứ tiền phương chống Liên Xô?

**A.** Phần Lan. **B.** Thổ Nhĩ Kì. **C.** Ba Lan. **D.** Áo-Hung.

**Câu 18.** Năm 1961 Liên xô đã phóng thành công

**A.** tàu vũ trụ. **B.** vệ tinh nhân tạo. **C.** tàu “Thần Châu 5”. **D.** tên lửa (ABM).

**Câu 19.** Trong giai đoạn 1925-1930, tổ chức cách mạng nào sau đây ra đời ở Việt Nam?

**A.** Đông Dương Cộng sản Liên đoàn. **B.** Đông Dương Cộng sản Đảng.

**C.** Đảng Lao động Việt Nam.  **D.** Việt Nam Quốc dân đảng.

**Câu 20.** Ngay từ thời trẻ, ông đã tích cực đấu tranh chống chế độA-pác-thai ở Nam Phi. Ông là

**A.** M.Gan-đi. **B.** N. Man-đê-la. **C.** Xu-các-nô. **D.** Phiđen Cátxtơrô.

**Câu 21.** Cuộc chiến đấu của quân dân ta ở các đô thị phía bắc vĩ tuyến 16 từ tháng 12- 1946 đến tháng 2- 1947 đã

**A.** làm thất bại âm mưu đánh nhanh thắng nhanh của thực dân Pháp.

**B.** chặn đứng âm mưu đánh nhanh thắng nhanh của thực dân Pháp.

**C.** bảo vệ được cơ quan đầu não kháng chiến của ta ở căn cứ Việt Bắc.

**D.** đưa quân đội ta nắm quyền chủ động trên chiến trường Bắc bộ.

**Câu 22.** Theo quyết định của Hội nghị Ianta (2-1945), khu vực nào sau đây **không** thuộc phạm vi ảnh hưởng của Liên Xô?

**A.** Đông Nam Á. **B.** Đông Đức. **C.** Đông Béclin **D.** Đông Âu.

**Câu 23.** Trong chương trình khai thác thuộc địa lần thứ hai ở Đông Dương (1919-1929), thực dân Pháp

**A.** thúc đẩy hoạt động kinh doanh cao su. **B.** đầu tư vốn nhiều nhất vào khai thác mỏ.**C.** chú ý phát triển công nghệ phần mềm. **D.** thay đổi phương thức canh tác nghề lúa.

**Câu 24.** Đâu **không** phải là đặc điểm của phong trào giải phóng dân tộc Á, Phi, Mĩ Latinh sau chiến tranh thế giới thứ hai:

**A.** đánh bại chủ nghĩa thực dân mới giải phóng dân tộc.

**B.** sử dụng các hình thức đấu tranh phong phú, đa dạng.

**C.** xu thế tăng cường đoàn kết ngày càng phát triển.

**D.** phong trào diễn ra trong khuôn khổ cuộc Chiến tranh lạnh.

**Câu 25.** Trong đông-xuân 1965-1966, đế quốc Mĩ mở 5 cuộc hành quân "tìm diệt" lớn nhằm vào hai hướng chiến lược chính ở miền Nam Việt Nam là

**A.** Đông Nam Bộ và Tây Nam Bộ.                **B.** Tây Nam Bộ và Chiến khu D

**C.** Tây Nam Bộ và Tây Nguyên. **D.** Đông Nam Bộ và Liên khu V.

**Câu 26.** Sau khi kế hoạch Rơve bị thất bại (năm 1950) ở Việt Nam, thực dân Pháp đã

**A.** chuẩn bị kế hoạch mới tấn công lên Việt Bắc lần thứ hai.

**B.** tăng cường xây dựng hệ thống phòng thủ trên đường số 4.

**C.** xây dựng một lực lượng cơ động chiến lược mạnh.

**D.** dựa vào viện trợ của Mĩ để khóa chặt biên giới Việt – Trung.

**Câu 27.** Với học thuyết Miyadaoa và học thuyết Hasimôtô, Nhật Bản vẫn coi trọng quan hệ với

**A.** Tây Âu. **B.** Bắc Triều Tiên. **C.** Liên Xô. **C.** Đông Âu.

**Câu 28.** Với chính sách Kinh tế mới do Lênin đề xướng (3-1921), nhân dân Nga Xô viết đã

**A.** xây dựng chủ nghĩa xã hội thành công. **B.** hoàn thành cuộc khôi phục kinh tế.

**C.** hoàn thành công nghiệp hóa đất nước. **D.** hoàn thành kế hoạch 5 năm đầu tiên.

**Câu 29.** Chiến tranh thế giới thứ hai (1939 - 1945) kết thúc đã

**A.** tạo nên sự cân bằng về thế và lực giữa các nước tư bản.

**B.** mở ra thời kỳ khủng hoảng kéo dài của chủ nghĩa tư bản.

**C.** tạo ra những thay đổi căn bản trong tình hình thế giới.

**D.** giải quyết được mâu thuẫn giữa đế quốc với thuộc địa.

**Câu 30. Việc xác định nhiệm vụ đấu tranh trong phong trào 1936-1939 đã để lại bài học kinh nghiệm nào sau đây cho phong trào đấu tranh ở Việt Nam?**

**A.** Giải quyết đúng đắn mối quan hệ giữa chống đế quốc với chống phong kiến.

**B.** Cần tập trung vào việc giải quyết nhiệm vụ dân tộc trước nhiệm vụ dân chủ.

**C.** Vấn đề dân chủ cần được đặt ngang hàng và song song với vấn đề dân tộc.

**D.** Giải quyết đúng đắn mối quan hệ giữa vấn đề chiến lược và sách lược.

**Câu 31.** Trong giai đoạn 1920-1930, hoạt động của Nguyễn Ái Quốc có điểm mới nào sau đây so với hoạt động của các sĩ phu tiến bộ Việt Nam đầu thế kỉ XX ?

**A.** Vận động tầng lớp nhân dân tham gia chống phong trào chủ nghĩa li khai.

**B.** Tập hợp lực lượng cách mạng gồm nhiều giai cấp, tầng lớp trong xã hội.

**C.** Kêu gọi thanh niên ủng hộ các tổ chức cách mạng yêu nước chống Pháp.

**D.** Sáng lập một chính đảng có chủ trương tập hợp lực lượng toàn dân tộc.

**Câu 32.** Qua thực tiễn cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945-1954) của nhân dân Việt Nam, chiến tranh nhân dân được hiểu là

**A.** hai bên sử dụng quân đội chính quy tiến hành một số trận quyết chiến.

**B.** cuộc chiến có sự phân tuyến triệt để giữa hậu phương với tiền tuyến.

**C.** vừa đánh vừa xây dựng lực lượng, từng bước thay đổi tương quan lực lượng.

**D.** huy động toàn dân đánh giặc và đánh bằng những vũ khí, phương tiện hiện đại.

**Câu 33.** Trong cuộc Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam, cao trào kháng Nhật cứu nước thực chất là hình thức khởi nghĩa từng phần và

**A.** chiến tranh cách mạng ở nông thôn kết hợp đấu tranh chính trị ở thành thị.

**B.** đấu tranh chính trị ở nông thôn tiến lên chiến tranh giải phóng trên cả nước.

**C.** chiến tranh du kích cục bộ ở nông thôn kết hợp với đấu tranh chính trị ở thành thị.

**D.** tiến công quân sự ở nông thôn, thành thị để giành chính quyền cục bộ.

**Câu 34.** Nội dung nào sau đây phản ánh đúng sự chuyển biến của nền kinh tế Việt Nam trong những năm 20 của thế kỉ XX?

**A.** Quan hệ sản xuất phong kiến bị xóa bỏ, mở đường cho quan hệ sản xuất mới.

**B.** Cơ cấu kinh tế thay đổi theo hướng tăng dần tỉ trọng ngành công nghiệp.

**C.** Ngành công nghiệp ra đời nhưng không được áp dụng khoa học kĩ thuật.

**D.** Phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa bắt đầu được du nhập và mơ rộng.

**Câu 35.** Ở Việt Nam, phong trào cách mạng 1930-1931 là bước phát triển mới về chất so với các phong trào đấu tranh trước đó vì một trong những lý do nào sau đây

**A.** Xuất hiện liên minh của các lực lượng cách mạng chủ lực.

**B.** Hoàn thành triệt để mục tiêu của cách mạng.

**C.** Dùng phương pháp bạo lực để đánh đổ kẻ thù của dân tộc.

**D.** Thành lập được chính quyền của toàn dân tộc.

**Câu 36.** Ở Việt Nam, từ đầu thế kỉ XX đến năm 1925, chống đế quốc là nhiệm vụ chủ yếu của phong trào dân tộc dân chủ vì một trong những lí do nào sau đây?

**A.** Mâu thuẫn giai cấp trong xã hội đã được giải quyết triệt để.

**B.** Chỉ có thể chống phong kiến sau khi lật đổ chế độ thực dân.

**C.** Chỉ giải phóng dân tộc mới giải phóng được con người.

**D.** Có mục tiên giành thắng lợi quân sự quyết định để kết thúc chiến tranh.

**Câu 37.** Thực tiễn từ cuộc vận động giải phóng dân tộc (1939 – 1945) và hai cuộc kháng chiến chống ngoại xâm (1945 – 1975) ở Việt Nam cho thấy, căn cứ địa cách mạng được Đảng xây dựng

**A.** ngay cả trong các vùng do đối phương chiếm đóng.

**B.** ngay trong các đô thị lớn do đối phương kiểm soát.

**C.** ở căn cứ địa Việt Bắc và địa bàn đã được giải phóng.

**D.** ở những vùng giải phóng, do cách mạng kiểm soát.

**Câu 38.** Trong cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân 1975, sự nổi dậy của quần chúng nhân dân phối hợp với cuộc chiến đấu của các lực lượng vũ trang địa phương có vai trò

**A.** tạo sức mạnh tại chỗ to lớn hỗ trợ cho lực lượng vũ trang chính quy.

**B.** bao vây, cô lập, ngăn chặn quân Mĩ tiếp ứng cho chiến trường chính.

**C.** tạo ra thế trận đột phá, chia cắt tuyến phòng thủ của quân đội Sài Gòn.

**D.** tạo nên thế trận kết hợp tiến công và khởi nghĩa của lực lượng vũ trang.

**Câu 39.** Hội nghị lần thứ 8 Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương (tháng 5-1941) chủ trương thành lập mặt trận dân tộc thống nhất của mỗi nước Đông Dương vì lí do nào sau đây?

**A.** Cần sớm hoàn thành mục tiêu độc lập dân tộc và người cày có ruộng ở mỗi nước.

**B.** Những mục tiêu chiến lược của cách mạng ở mỗi nước đã có nhiều thay đổi.

**C.** Yêu cầu phải hợp nhất các hội cứu quốc của mỗi dân tộc thành một mặt trận.

**D.** Để huy động cao nhất sức mạnh của các nước cho cuộc đấu tranh tự giải phóng.

**Câu 40.** Chiến thắng Điện Biên Phủ (1954) và thắng lợi của trận “Điện Biên Phủ trên không” (1972) ở Việt Nam đều cho thấy

**A.** giá trị của trận quyết chiến chiến lược đánh dấu kháng chiến kết thúc thắng lợi.

**B.** vai trò quyết định của mặt trận quân sự trong mối quan hệ với chính trị và ngoại giao.

**C.** ý nghĩa chiến lược của trận phản công lớn nhất trong cuộc chiến tranh bảo vẹ Tổ quốc.

**D.** sức mạnh của quân chủ lực khi tấn công vào tổ chức phòng ngự mạnh của đối phương.

|  |  |
| --- | --- |
| **ĐỀ 9** | **ĐỀ ÔN THI TỐT NGHIỆP THPT NĂM 2023**  **MÔN: SINH HỌC**  **PHÁT TRIỂN TỪ ĐỀ THAM KHẢO** |

**Câu 1.** Đế quốc Mĩ đã thực hiện thủ đoạn nào sau đây trong chiến lược Chiến tranh cục bộ (1965 - 1968) ở miền Nam Việt Nam?

**A.** Mở cuộc tiến công tìm diệt vào Vạn Tường. **B.** Huy động lực lượng tiến công lên Việt Bắc.

**C.** Tập trung lực lượng ở đồng bằng Bắc Bộ. **D.** Xây dựng tập đoàn cứ điểm Điện Biên Phủ.

**Câu 2.** Trong phong trào giải phóng dân tộc 1939 – 1945, nhân dân Việt Nam có hoạt động nào sau đây?

**A.** Thi đua Ấp Bắc, giết giăc lập công. **B.** Tham gia “Tuần lễ vàng”.

**C.** Phá “Ấp chiến lược”. **D.** Tham gia phá kho thóc Nhật.

**Câu 3.** Nội dung nào sau đây là quan điểm của Đảng Cộng sản Việt Nam trong đường lối đổi mới đất nước (từ năm 1986)?

**A.** Thay đổi mục tiêu xã hội chủ nghĩa. **B.** Đổi mới toàn diện và đồng bộ.

**C.** Thiết lập trật tự thế giới đơn cực. **D.** Lấy sức mạnh quân sự là trọng tâm.

**Câu 4.** Cuộc kháng chiến toàn quốc chống thực dân Pháp của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà (1946 - 1954) bùng nổ trong bối cảnh nào sau đây?

**A.** Đã có các nước xã hội chủ nghĩa giúp đỡ. **B.** Mĩ bắt đầu can thiệp vào Đông Dương.

**C.** Thực dân Pháp gây hấn ở nhiều nơi. **D.** Miền Bắc hoàn toàn được giải phóng.

**Câu 5.** Cuối những năm 80 của thế kỉ XX, quốc gia nào sau đây trở thành trung tâm tài chính số một của thế giới?

**A.** Nhật Bản. **B.** Nam Phi. **C.** Ấn Độ. **D.** Hi Lạp.

**Câu 6.** Nội dung nào sau đây là biểu hiện của xu thế toàn cầu hoá từ thập niên 80 của thế kỉ XX?

**A.** Sự ra đời các liên minh chính trị - quân sự. **B.** Sự phát triển mạnh của thương mại quốc tế.

**C.** Sự bùng nổ của các cuộc chiến tranh cục bộ. **D.** Sự xác lập của trật tự thế giới hai cực Ianta.

**Câu 7.** Mặt trận dân chủ Đông Dương ra đời trong phong trào cách mạng nào sau đây ở Việt Nam?

**A.** Phong trào dân tộc dân chủ 1919 – 1925. **B.** Phong trào Dân chủ 1936 – 1939.

**C.** Phong trào cách mạng 1930 – 1931. **D.** Phong trào giải phóng dân tộc 1939 – 1945.

**Câu 8.** Trong cuộc chiến đấu chống chiến lược Chiến tranh đặc biệt (1961 - 1965), quân dân miền Nam Việt Nam giành được thắng lợi nào sau đây?

**A.** Chiến thắng Việt Bắc. **B.** Chiến thắng Biên giới.

**C.** Chiến thắng Tây Bắc. **D.** Chiến thắng Ấp Bắc.

**Câu 9.** Hội nghị lần thứ 21 của Đảng Lao Động Việt Nam (7 - 1973) xác định cách mạng miền Nam tiếp tục thực hiện nhiệm vụ nào say đây?

**A.** Cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân. **B.** Xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội.

**C.** Kháng chiến chống Pháp và tay sai. **D.** Buộc Mĩ phải kí Hiệp định Giơnevơ.

**Câu 10.** Thắng lợi nào của Việt Nam đã mở ra cao trào “Tìm Mĩ mà đánh, lùng nguỵ mà diệt” ở miền Nam?

**A.** Hoà Bình. **B.** Điện Biên Phủ. **C.** Thượng Lào. **D.** Vạn Tường.

**Câu 11.** Cuộc khởi nghĩa nào sau đây nằm trong phong trào Cần vương của nhân dân Việt Nam ở cuối thế kỉ XIX?

**A.** Bãi Sậy. **B.** Yên Bái. **C.** Bắc Sơn. **D.** Nam Kì.

**Câu 12.** Trong những năm 50 – 60 của thế kỉ XX, quốc gia nào sau đây ở Đông Nam Á tiến hành công nghiệp hoá thay thế hàng nhập khẩu?

**A.** Hàn Quốc. **B.** Trung Quốc. **C.** Lào. **D.** Malaixia.

**Câu 13.** Trong thời gian hoạt động ở Liên Xô (1923 - 1924), Nguyễn Ái Quốc có hoạt động nào sau đây?

**A.** Thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam. **B.** Dự Đại hội Quốc tế nông dân.

**C.** Thành lập Mặt trận Việt Minh. **D.** Lãnh đạo tổng khởi nghĩa.

**Câu 14.** Quốc gia nào sau đây **không** tham gia kí Định ước Henxinki ?

**A.** Mĩ. **B.** Canađa. **C.** Pháp. **D.** Trung Quốc.

**Câu 15.** Kế hoạch Đờ Lát đờ Tátxinhi (12-1951) của thực dân Pháp ở Việt Nam có nội dung nào sau đây?

**A.** Rút dần quân viễn chinh về nước. **B.** Củng cố chính quyền Ngô Định Diệm.

**C.** Thiết lập “vành đai trắng”. **D.** Phối hợp chiến đấu với quân Mĩ.

**Câu 16.** Tháng 6 - 1912, Phan Bội Châu và những người củng chí hướng thành lập tổ chức nào dưới đây?

**A.** Việt Nam Quang phục hội. B. Việt Nam Quốc dân đảng.

**C.** An Nam Cộng sản đảng. D. Đông Dương Cộng sản đảng.

**Câu 17.** Quốc gia nào sau đây trở thành trung tâm kinh tế - tài chính lớn nhất thế giới sau Chiến tranh thế giới thứ hai?

**A.** Mĩ. **B.** Braxin. **C.** Hi Lạp. **D.** Nam Phi.

**Câu 18.** Trong những năm 1996 - 2000, tình hình kinh tế Liên bang Nga có biểu hiện nào sau đây?

**A.** Phục hồi và phát triển. **B.** Suy thoái nghiêm trọng.

**C.** Tăng trưởng cao nhất thế giới. **D.** Khủng hoảng, suy thoái.

**Câu 19.** Trong những năm 1927 – 1930, Việt Nam Quốc dân đảng có hoạt động nào sau đây?

**A.** Vô sản hoá. **B.** Khởi nghĩa Yên Bái. **C.** Tổng khởi nghĩa. **D.** Xuất bản báo chí.

**Câu 20.** Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, một trong những quốc gia ở châu Phi giành được độc lập là

**A.** Ấn Độ. **B.** Campuchia. **C.** Inđônêxia. **D.** Ănggôla.

**Câu 21.** Năm 1950, quân dân Việt Nam có hoạt động quân sự nào sau đây?

**A.** Mở chiến dịch Biên giới. **B.** Đàm phán với Pháp ở Giơnevơ.

**C.** Xoá nạn mù chữ. **D.** Tăng gia sản xuất.

**Câu 22.** Hội nghị Ianta (2-1945) quyết định thành lập tổ chức quốc tế nào sau đây?

**A.** Liên hợp quốc. **B.** Hội Quốc liên. **C.** Liên minh châu Âu. **D.** Cộng đồng châu Âu.

**Câu 23.** Cuộc khai thác thuộc địa lần thứ hai (1919 - 1929) của thực dân Pháp ở Đông Dương nhằm mục đích nào sau đây?

**A.** Khôi phục vị thế của nền kinh tế chính quốc. **B.** Chuẩn bị cho Chiến tranh thế giới thứ nhất.

**C.** Giúp kinh tế Việt Nam phát triển toàn diện. **D.** Có sức mạnh cho cuộc chiến chống phát xít.

**Câu 24.** Nội dung nào sau đây phản ánh **không** đúng về quan hệ quốc tế nửa sau thế kỉ XX?

**A.** Ngày càng mở rộng và đa dạng. **B.** Vừa hợp tác, vừa đấu tranh gay gắt.

**C.** Tình trạng chiến tranh lạnh kéo dài. **D.** Luôn hoà bình, ổn định trên toàn thế giới.

**Câu 25.** Trong những năm 1954 - 1975, thắng lợi nào của Việt Nam buộc Mĩ phải rút hết quân ra khỏi miền Nam?

**A.** Hiệp định Pari (1973) được kí kết. **C.** Cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân 1975.

**C.** Cuộc Tiến công chiến lược năm 1972. **D.** Trận “Điện Biên Phủ trên không” năm 1972.

**Câu 26.** Trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945 - 1954), thắng lợi nào của Việt Nam mở đầu sự thay đổi so sánh lực lượng trên chiến trường theo hướng có lợi cho cách mạng?

**A.** Chiến dịch Việt Bắc thu – đông năm 1947. **B.** Chiến dịch Biên giới thu đông năm 1950.

**C.** Chiến dịch Điện Biên Phủ năm 1954. **D.** Chiến dịch Tây Bắc năm 1953.

**Câu 27.** Nội dung nào sau đây là một trong những nguyên nhân giúp nền kinh tế Nhật Bản có sự phát triển thần kì trong những năm 60 của thế kỉ XX?

**A.** Tận dụng tốt các điều kiện bên ngoài. **B.** Buôn bán vũ khí có lợi nhuận cao.

**C.** Có hệ thống thuộc địa rộng lớn. **D.** Khoáng sản trong nước phong phú.

**Câu 28.** Cách mạng tháng Mười Nga năm 1917 **không** có ý nghĩa nào sau đây?

**A.** Giải phóng các dân tộc trong đế quốc Nga. **B.** Cổ vũ phong trào giải phóng dân tộc.

**C.** Đưa chủ nghĩa xã hội thành hệ thống thế giới. **D.** Đưa chủ nghĩa xã hội từ lí luận thành hiện thực.

**Câu 29.** Quốc gia nào sau đây giữ vai trò trụ cột của khối Đồng minh chống phát xít trong Chiến tranh thế giới thứ hai (1939 - 1945)?

**A.** Liên Xô. **B.** Áo. **D.** Phần Lan. **D.** Italia.

**Câu 30.** Nội dung nào sau đây phản ánh **không** đúng về phong trào cách mạng 1930 – 1931 ở Việt Nam?

**A.** Kết hợp mục tiêu kinh tế và chính trị. **B.** Diễn ra trên cả nông thôn và thành thị.

**C.** Liên tiếp mở các chiến dịch tiến công. **D.** Hình thành khối liên minh công nông.

**Câu 31.** Nội dung nào sau đây phản ánh sự sáng tạo của Nguyễn Ái Quốc trong quá trình vận động thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (1921 - 1930)?

**A.** Liên kết cách mạng Việt Nam với phong trào cách mạng ở các nước chính quốc.

**B.** Sáng lập các tổ chức cộng sản trước khi tiến hành thành lập ra chính đảng vô sản.

**C.** Kết hợp chủ nghĩa Mác – Lê nin với phong trào công nhân và phong trào yêu nước.

**D.** Coi trọng truyền bá lí luận cách mạng của giai cấp vô sản cho giai cấp công nhân.

**Câu 32.** Cuộc cách mạng giải phóng dân tộc (1930 - 1945) và cuộc chiến tranh bảo vệ Tổ quốc (1945 - 1975) có điểm tương đồng nào sau đây?

**A.** Kết hợp sức mạnh nội lực và sức mạnh thời đại, lấy sức mạnh thời đại làm nền tảng.

**B.** Tiến hành đồng thời ở cả nông thôn và thành thị, thắng lợi ở nông thôn là quyết định.

**C.** Giải quyết hài hoà vấn đề dân tộc và giai cấp, lấy vấn đề dân tộc để đoàn kết toàn dân.

**D.** Trực tiếp tiến công vào các căn cứ phòng ngự đối phương, buộc kẻ địch phải đầu hàng.

**Câu 33.** Các phong trào cách mạng trong thời kì 1930 – 1945 của nhân dân Việt Nam đều có đóng góp nào sau đây đối với thắng lợi của Cách mạng tháng Tám năm 1945?

**A.** Góp phần chuẩn bị lực lượng cách mạng và rèn luyện đội ngũ cán bộ cốt cán.

**B.** Làm tan rã hàng ngũ tay sai của kẻ thù, gây dựng căn cứ địa cho cách mạng.

**C.** Thúc đẩy thời cơ sớm chín muồi và tồn tại lâu dài trong tiến trình khởi nghĩa.

**D.** Gây dựng căn cứ địa vững chắc làm trung tâm chỉ đạo khởi nghĩa toàn quốc.

**Câu 34.** Nhận xét nào sau đây là đúng về cuộc khai thác thuộc địa lần thứ hai (1919 - 1929) của thực dân Pháp ở Việt Nam?

**A.** Làm cho khuynh hướng vô sản được nhân dân Việt Nam lựa chọn duy nhất.

**B.** Trực tiếp đưa đến điều kiện chín muồi cho việc thành lập chính đảng vô sản.

**C.** Thúc đẩy kinh tế tư bản phát triển toàn diện bên cạnh nền kinh tế phong kiến.

**D.** Tạo thuận lợi cho khuynh hướng vô sản phát triển trong phong trào yêu nước.

**Câu 35.** Phong trào dân chủ 1936 – 1939 có bước phát triển nào sau đây so với phong trào cách mạng 1930 – 1931 ở Việt Nam?

**A.** Chĩa mũi nhọn đấu tranh vào kẻ thù nguy hiểm của dân tộc.

**B.** Tập hợp và mở rộng lực lượng quần chúng cho cách mạng.

**C.** Đoàn kết toàn bộ các tổ chức chính trị trong một mặt trận.

**D.** Bước đầu giải quyết được mục tiêu dân chủ của cách mạng.

**Câu 36.** Nội dung nào sau đây phản ánh đúng về các khuynh hướng cứu nước trong phong trào cách mạng Việt Nam những năm 1925 – 1930?

**A.** Phản ánh sự đối lập quyết liệt và bài trừ nhau của hai khuynh hướng cứu nước.

**B.** Khác biệt về phương pháp nhưng cùng hướng tới mục tiêu giải phóng dân tộc.

**C.** Có sự chuyển đổi lớn cả về lực lượng và tư tưởng giữa các tổ chức cách mạng.

**D.** Chứng tỏ sự thất bại tất yếu khuynh hướng dân chủ tư sản ở các nước thuộc địa.

**Câu 37.** Nội dung nào sau đây phản ánh đúng cuộc kháng chiến toàn quốc chống thực dân Pháp của nhân dân Việt Nam (1946 - 1954)?

**A.** Bùng nổ từ đô thị lan ra nông thôn và rừng núi, kết thúc ở đô thị.

**B.** Từng bước kết hợp giữa chiến tranh và nổi dậy của toàn dân tộc.

**C.** Kết hợp giữa phá hoại sức mạnh địch với tăng cường lực lượng kháng chiến.

**D.** Chủ động mở các cuộc tiến công quy mô lớn ngay khi kháng chiến bùng nổ.

**Câu 38.** Chủ trương của Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương tại Hội nghị lần thứ 8 (tháng 5 năm 1941) có điểm tương đồng nào sau đây so với tại Hội nghị tháng 11 năm 1939?

**A.** Kẻ thù trực tiếp của các mạng là chủ nghĩa đế quốc Pháp, phát xít và tay sai.

**B.** Chú trọng vấn đề phát huy sức mạnh đoàn kết của từng dân tộc Đông Dương.

**C.** Từng bước hoàn thiện chủ trương tiến hành cuộc cách mạng giải phóng dân tộc.

**D.** Tiến hành hợp tác với các lực lượng đồng minh để chống lại chủ nghĩa phát xít.

**Câu 39.** Cuộc đấu tranh chống thực dân Pháp và Trung Hoa Dân quốc của nhân dân Việt Nam từ sau ngày 2-9-1945 đến trước ngày 19-12-1946 có tác dụng nào sau đây?

**A.** Làm thất bại âm mưu trở lại xâm lược Việt Nam của thực dân Pháp.

**B.** Đặt cơ sở để Việt Nam chủ động và tích cực trong hội nhập quốc tế.

**C.** Buộc lực lượng đồng minh nhanh chóng giải giáp quân đội phát xít Nhật.

**D.** Tạo điều kiện thuận lợi để chuẩn bị cho cuộc kháng chiến lâu dài sau này.

**Câu 40.** Nội dung nào sau đây phản ánh đúng điểm tương đồng giữa Hiệp định Giơnevơ (1954) về Đông Dương và Hiệp định Pari (1973) về Việt Nam?

**A.** Phản ánh sự chi phối và can thiệp của các cường quốc bên ngoài.

**B.** Tạo cơ sở để thúc đẩy cách mạng cả nước có bước phát triển mới.

**C.** Làm so sánh lực lượng ở miền Nam thay đổi có lợi cho cách mạng.

**D.** Được kí kết ngay sau khi ý chí xâm lược của kẻ thù đã bị lung lay.

|  |  |
| --- | --- |
| **ĐỀ 10** | **ĐỀ ÔN THI TỐT NGHIỆP THPT NĂM 2023**  **MÔN: SINH HỌC**  **PHÁT TRIỂN TỪ ĐỀ THAM KHẢO** |

**Câu 1.** Trong những năm 1959 - 1960, quân dân miền Nam Việt Nam đã

**A.** tham gia phong trào “Đồng khởi”. **B.** tiến công quân Pháp ở Điện Biên Phủ.

**C.** tiến công quân Pháp ở Việt Bắc. **D.** tiến công quân Pháp ở Thượng Lào.

**Câu 2.** Trong giai đoạn 1939- 1945, căn cứ địa cách mạng nào được xây dựng đầu tiên ở Việt Nam?

**A.** Mĩ Tho - Hậu Giang. **B.** Bắc Sơn - Võ Nhai.

**C.** Nghệ An - Hà Tĩnh. **D.** Huế - Đà Nẵng.

**Câu 3.** Trong những năm 1978 - 1979, tập đoàn “Khơ me đỏ” tấn công vào địa bàn nào sau đây của Việt Nam?

**A.** Biên giới phía Bắc. **B.** Biên giới Tây Nam.

**C.** Quần đảo Hoàng Sa. **D.** Quần đảo Trường Sa.

**Câu 4.** Ngay sau Cách mạng tháng Tám năm 1945 thành công, chủ tịch Hồ Chí Minh kêu gọi “Tăng gia sản xuất! Tăng gia sản xuất ngay! Tăng gia sản xuất nữa!” nhằm giải quyết

**A.** nạn đói. **B.** nạn dốt. **C.** nội phản. **D.** ngoại xâm.

**Câu 5.** Khoảng 20 năm sau Chiến tranh thế giới thứ hai, quốc gia nắm hơn 50% số tàu bè đi lại trên mặt biển là

**A.** Angiêri. **B.** Mêhicô. **C.** Cuba **D.** Mĩ.

**Câu 6.** Từ những năm 70 của thế kỉ XX đến nay, cuộc cách mạng khoa học – kĩ thuật hiện đại diễn ra chủ yếu trên lĩnh vực

**A.** khoa học. **B.** kĩ thuật. **C.** công nghệ. **D.** kinh tế.

**Câu 7.** Về chính trị, các Xô viết ở Nghệ An và Hà Tĩnh (1930-1931) đã có chính sách nào sau đây?

**A.** Chia ruộng đất cho dân cày. **B.** Mở lớp học Bình dân học vụ.

**C.** Tổ chức “Tuần lễ vàng”. **D.** Thành lập các đội tự vệ đỏ.

**Câu 8.** Trong chiến đấu chống Chiến tranh đặc biệt (1961-1965), chiến thắng nào của quân dân miền Nam Việt Nam đã làm phá sản chiến thuật “trực thăng vận”, “thiết xa vận” của Mĩ?

**A.** Vạn Tường. **B.** Bình Giã. **C.** Điện Biên Phủ. **D.** Việt Bắc.

**Câu 9.** Chiến thắng Đường 14 - Phước Long đầu năm 1975 của quân dân miền Nam Việt Nam đã chứng tỏ sự suy yếu và bất lực của

**A.** chính quyền Diệm. **B.** thực dân Pháp.

**C.** quân viễn chinh Mĩ. **D.** Quân đội Sài Gòn.

**Câu 10.** Trong kháng chiến chống Mĩ (1954 - 1975), thắng lợi nào của nhân dân miền Nam đã hoàn thành nhiệm vụ đánh cho “Mĩ cút”?

**A.** Chiến thắng “Điện Biên Phủ trên không”. **B.** Chiến dịch Việt Bắc.

**C.** Hiệp định Pari 1973 về Việt Nam. **D.** Chiến dịch Thượng Lào.

**Câu 11.** Lãnh đạo phong trào Cần vương cuối thế kỉ XIX là lực lượng nào sau đây?

**A.** Quý tộc tư sản hóa. **B.** Liên minh công - nông.

**C.** Sĩ phu tư sản hóa. **D.** Sĩ phu, văn thân yêu nước.

**Câu 12.** Quốc gia nào sau đây tham gia thành lập Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN)?

**A.** Thái Lan. **B.** Liên Xô. **C.** Trung Quốc. **D.** Hàn Quốc.

**Câu 13.** Năm 1925, Nguyễn Ái Quốc đã thành lập tổ chức nào?

**A.** Mặt trận Việt Nam độc lập đồng minh. **B.** Việt Nam Quốc dân đảng.

**C.** Hội Việt Nam cách mạng thanh niên. **D.** Tân Việt cách mạng đảng.

**Câu 14.** Sau Chiến tranh lạnh, để xây dựng sức mạnh thực sự, các quốc gia điều chỉnh chiến lược tập trung phát triển

**A.** du lịch. **B.** năng lượng. **C.** kinh tế. **D.** giáo dục.

**Câu 15.** Để đập tan hoàn toàn kế hoạch Nava, tháng 12 - 1953, Bộ Chính trị Trung ương Đảng Lao động Việt Nam quyết định mở chiến dịch

**A.** Điện Biên Phủ. **B.** Biên giới. **C.** Việt Bắc. **D.** Tây Nguyên.

**Câu 16.** Cuộc khai thác thuộc địa lần thứ nhất do thực dân Pháp tiến hành ở Đông Dương (1897- 1914) đã dẫn đến sự ra đời của lực lượng xã hội nào sau đây?

**A.** Công nhân. **B.** Nông dân. **C.** Trung địa chủ. **D.** Đại địa chủ.

**Câu 17.** Đến cuối thập kỉ 90, tổ chức nào được đánh giá là liên minh kinh tế - chính trị khu vực lớn nhất hành tinh?

**A.** Tổ chức Y tế thế giới (WHO). **B.** Liên minh châu Âu (EU).

**C.** Quỹ tiền tệ quốc tế (IMF). **D.** Cộng đồng châu Âu (EC).

**Câu 18.** Năm 1957, quốc gia nào trở thành nước đầu tiên phóng thành công vệ tinh nhân tạo?

**A.** Ba Lan. **B.** Liên Xô. **C.** Nhật Bản. **D.** Ấn Độ.

**Câu 19.** Năm 1930, Việt Nam Quốc dân đảng có hoạt động nào sau đây?

**A.** Mở các lớp đào tạo cán bộ cách mạng. **B.** Tổ chức cuộc khởi nghĩa Yên Bái.

**C.** Xuất bản báo Đỏ làm cơ quan ngôn luận. **D.** Thực hiện chủ trương “Vô sản hóa”.

**Câu 20.** Phong trào giải phóng dân tộc ở châu Phi sau Chiến tranh thế giới thứ hai mở đầu bằng cuộc binh biến của sĩ quan và binh lính

**A.** Ấn Độ. **B.** Mianma. **C.** Ai Cập. **D.** Irắc.

**Câu 21.** Trong kháng chiến chống Pháp (1945 - 1954), chiến dịch nào giúp quân đội Việt Nam giành thế chủ động trên chiến trường chính Bắc Bộ?

**A.** Biên giới. **B.** Tây Nguyên. **C.** Tây Bắc. **D.** Phước Long.

**Câu 22.** Theo quyết định của Hội nghị Ianta (2-1945), Nhật Bản do quân đội nước nào chiếm đóng?

**A.** Thái Lan. **B.** Mĩ. **C.** Bồ Đào Nha. **D.** Đức.

**Câu 23.** Mâu thuẫn chủ yếu trong xã hội Việt Nam dưới thời thuộc Pháp là giữa

**A.** giai cấp công nhân với tư bản Pháp. **B.** giai cấp nông dân với địa chủ phong kiến.

**C.** tư sản người Việt với tư sản người Pháp. **D.** toàn thể dân tộc với Pháp và tay sai.

**Câu 24.** Thắng lợi của phong trào giải phóng dân tộc ở châu Á và châu Phi sau chiến tranh thế giới thứ hai đã

**A.** trực tiếp làm xuất hiện xu thế toàn cầu hóa. **B.** góp phần làm sụp đổ trật tự thế giới đơn cực.

**C.** dẫn đến sự bùng nổ cuộc cách mạng kĩ thuật. **D.** dẫn đến sự ra đời của nhiều quốc gia độc lập.

**Câu 25.** Thủ đoạn mới của Mĩ trong chiến lược “Chiến tranh cục bộ” (1965 - 1968) là

**A.** hòa hoãn với Trung Quốc và Liên Xô. **B.** hành quân “tìm diệt và bình định”.

**C.** mở rông chiến tranh xâm lược Lào. **D.** tấn công lên Việt Bắc lần thứ hai.

**Câu 26.** Điểm chung trong kế hoạch Rơve năm 1949 và kế hoạch Đờ Lát đơ Tatxinhi năm 1950 là

**A.** biến Việt Nam thành thuộc địa kiểu mới. **B.** đàn áp phong trào công nhân quốc tế.

**C.** nhanh chóng kết thúc chiến tranh. **D.** quốc tế hóa chiến tranh Đông Dương.

**Câu 27.** Từ nửa sau những năm 70 của thế kỉ XX, Nhật Bản tăng cường quan hệ kinh tế, chính trị, văn hóa xã hội với các nước

**A.** Châu Phi. **B.** Mĩ Latinh. **C.** Đông Nam Á. **D.** Tây Á.

**Câu 28.** Nội dung nào **không** phản ánh đúng nhiệm vụ đặt ra cho cuộc Cách mạng tháng Hai năm 1917 ở Nga?

**A.** Giải quyết những mâu thuẫn tồn tại trong xã hội Nga.

**B.** Lật đổ chế độ Nga hoàng do Nicôlai II đứng đầu.

**C.** Tiến hành cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa.

**D.** Đem lại quyền lợi cho nhân dân lao động.

**Câu 29.** Nguyên nhân nào thúc đẩy các quốc gia trên thế giới hình thành liên minh chống phát xít trong Chiến tranh thế giới thứ hai?

**A.** Uy tín của Liên Xô đã tập hợp được các nước khác.

**B.** Hành động xâm lược, bành trướng của phe phát xít.

**C.** Anh, Mĩ đều thua nhiều trận trên chiến trường.

**D.** Các nước thuộc địa đánh bại phát xít, giành độc lập.

**Câu 30.** Phong trào dân chủ 1936-1939 ở Việt Nam không có hoạt động nào?

**A.** Đưa yêu sách về dân sinh. **B.** Đấu tranh đòi quyền tự do.

**C.** Khởi nghĩa từng phần. **D.** Thu thập dân nguyện.

**Câu 31.** Điểm giống nhau của các tổ chức cách mạng ở Việt Nam trong những năm 20 thế kỉ XX là gì?

**A.** Xây dựng cơ sở quần chúng vững mạnh. **B.** Xác định mục tiêu là ruộng đất cho dân cày.

**C.** Coi trọng tuyên truyền lí luận cách mạng. **D.** Xác định mục tiêu là giải phóng dân tộc.

**Câu 32.** Thực tiễn Cách mạng Tháng Tám năm 1945 và hai cuộc chiến tranh nhân dân (1945- 1975) ở Việt Nam cho thấy lực lượng chính trị

**A.** đóng vai trò hỗ trợ lực lượng vũ trang giành chính quyền.

**B.** luôn là lực lượng quyết định trong cả khởi nghĩa và chiến tranh.

**C.** là cơ sở xây dựng và phát triển mọi mặt của cách mạng.

**D.** đóng vai trò xung kích, nòng cốt, hỗ trợ quần chúng nổi dậy.

**Câu 33.** Nội dung nào sau đây **không** thể hiện tính dân tộc của Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam ?

**A.** Nhiệm vụ hàng đầu là chống đế quốc, giành độc lập dân tộc.

**B.** Lực lượng tham gia cuộc khởi nghĩa giành chính quyền là toàn dân tộc.

**C.** Nhà nước ra đời sau cách mạng là nhà nước của toàn dân.

**D.** Xóa bỏ triệt để mọi cơ sở kinh tế- xã hội của chế độ phong kiến.

**Câu 34.** Phong trào dân tộc dân chủ ở Việt Nam trong những năm 20 của thể kỉ XX phản ánh đặc điểm nào sau đây?

**A.** Sự thỏa hiệp của các giai cấp mới với đế quốc và tay sai.

**B.** Sự phát triển mạnh mẽ của các lực lượng dân tộc.

**C.** Khuynh hướng cách mạng tư sản chiếm ưu thế tuyệt đối.

**D.** Mục tiêu đấu tranh là chỉ đòi các quyền lợi về kinh tế.

**Câu 35.** Điểm giống nhau giữa Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng (đầu năm 1930) với Luận cương chính trị (tháng 10-1930) là xác định đúng

**A.** khả năng cách mạng của các giai cấp. **B.** nhiệm vụ hàng đầu của cách mạng.

**C.** mâu thuẫn chủ yếu trong xã hội thuộc địa. **D.** giai cấp lãnh đạo cách mạng.

**Câu 36.** Nhận xét nào sau đây phản ánh đúng về phong trào dân tộc dân chủ ở Việt Nam từ đầu thế kỉ XX đến năm 1930?

**A.** Hai khuynh hướng cách mạng tư sản và vô sản đồng thời xuất hiện, giành quyền lãnh đạo.

**B.** Diễn ra sự lựa chọn khuynh hướng chính trị phù hợp với yêu cầu của sự nghiệp giải phóng dân tộc.

**C.** Các tổ chức chính trị ra đời, chủ trương tuy khác nhau nhưng đều đòi quyền lợi cho công - nông.

**D.** Những giai cấp mới đồng thời xuất hiện và đều tham gia tích cực vào phong trào dân tộc dân chủ.

**Câu 37.** Thực tiễn xây dựng hậu phương trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1946-1954) của nhân dân Việt Nam để lại cho Đảng ta một trong những bài học kinh nghiệm là

**A.** xây dựng nền kinh tế thị trường xã hội chủ nghĩa.

**B.** xây dựng nền văn hóa đại chúng xã hội chủ nghĩa.

**C.** phát huy sức mạnh toàn dân trong kháng chiến, kiến quốc.

**D.** dựa chủ yếu vào sự viện trợ từ các nước bên ngoài.

**Câu 38.** Dựa vào thông tin cung cấp sau đây để trả lời câu hỏi

“Ở Đông Dương, Nhật nghi kị và ghen ăn với Pháp; Pháp căm tức Nhật và chán cảnh làm đầy tớ cho Nhật. Nhật sửa soạn truất quyền Pháp và cho bọn Việt gian phản quốc lập Chính phủ bù nhìn. Một phần đông người Pháp chỉ đợi quân Tàu vào Đông Dương đánh Nhật là quay lại bắn Nhật. Hai kẻ thù Nhật, Pháp ngày càng xung đột nhau dữ dội và tự làm cho nhau yếu sức…”

(Chỉ thị sửa soạn khởi nghĩa - Đảng Cộng sản Việt Nam (2001), Văn kiện Đảng toàn tập, tập 7, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội)

Sự mâu thuẫn của Nhật - Pháp ở Đông Dương đã khiến cho

**A.** Thời cơ cách mạng ở Việt Nam luôn gắn liền với những nguy cơ từ bên ngoài đưa đến.

**B.** Tình thế Đông Dương ngày một có lợi cho cuộc vận động giải phóng dân tộc của Việt Nam.

**C.** Mâu thuẫn Nhật - Pháp bắt nguồn từ sự mâu thuẫn về lợi ích kinh tế giữa hai đế quốc.

**D.** Mâu thuẫn Pháp - Nhật không thể điều hòa ngay từ khi Nhật vào Đông Dương.

**Câu 39.** “…Gọng kìm mà gãy thì cái ô cụp xuống sẽ thành cái ô rách, cuộc tấn công của địch sẽ thất bại”. Nhận định của Chủ tịch Hồ Chí Minh là cơ sở để quân và dân ta giành thắng lợi trong

**A.** Chiến dịch Việt Bắc Thu - đông 1947. **B.** Chiến dịch Biên giới Thu - đông 1950.

**C.** Chiến dịch Tây Bắc thu - đông 1952. **D.** Chiến dịch Điện Biên Phủ năm 1954.

**Câu 40.** Thực tiễn cuộc vận động giải phóng dân tộc (1939 – 1945) và hai cuộc kháng chiến chống xâm lược (1945 – 1975) chứng minh đặc điểm nổi bật của khởi nghĩa và chiến tranh cách mạng Việt Nam là gì?

**A.** Lấy nhỏ thắng lớn, lấy ít địch nhiều và lấy tinh thần thắng vũ khí hiện đại.

**B.** Mang tính chất là cuộc chiến tranh nhân dân, giải phóng và bảo vệ Tổ quốc.

**C.** Có mục tiêu chính nghĩa vì độc lập tự do, khát vọng hòa bình và thống nhất.

**D.** Dùng sức mạnh quân sự và chiến tranh nhân dân để quyết định thắng lợi.

|  |  |
| --- | --- |
| **ĐỀ 11** | **ĐỀ ÔN THI TỐT NGHIỆP THPT NĂM 2023**  **MÔN: SINH HỌC**  **PHÁT TRIỂN TỪ ĐỀ THAM KHẢO** |

**Câu 1.** Đế quốc Mĩ đã thực hiện thủ đoạn nào sau đây trong chiến lược Chiến tranh cục bộ (1965 - 1968) ở miền Nam Việt Nam?

**A.** Mở cuộc tiến công tìm diệt vào Vạn Tường. **B.** Huy động lực lượng tiến công lên Việt Bắc.

**C.** Tập trung lực lượng ở đồng bằng Bắc Bộ. **D.** Xây dựng tập đoàn cứ điểm Điện Biên Phủ.

**Câu 2.** Trong phong trào giải phóng dân tộc 1939 – 1945, nhân dân Việt Nam có hoạt động nào sau đây?

**A.** Thi đua Ấp Bắc, giết giăc lập công. **B.** Tham gia “Tuần lễ vàng”.

**C.** Phá “Ấp chiến lược”. **D.** Tham gia phá kho thóc Nhật.

**Câu 3.** Nội dung nào sau đây là quan điểm của Đảng Cộng sản Việt Nam trong đường lối đổi mới đất nước (từ năm 1986)?

**A.** Thay đổi mục tiêu xã hội chủ nghĩa. **B.** Đổi mới toàn diện và đồng bộ.

**C.** Thiết lập trật tự thế giới đơn cực. **D.** Lấy sức mạnh quân sự là trọng tâm.

**Câu 4.** Cuộc kháng chiến toàn quốc chống thực dân Pháp của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà (1946 - 1954) bùng nổ trong bối cảnh nào sau đây?

**A.** Đã có các nước xã hội chủ nghĩa giúp đỡ. **B.** Mĩ bắt đầu can thiệp vào Đông Dương.

**C.** Thực dân Pháp gây hấn ở nhiều nơi. **D.** Miền Bắc hoàn toàn được giải phóng.

**Câu 5.** Cuối những năm 80 của thế kỉ XX, quốc gia nào sau đây trở thành trung tâm tài chính số một của thế giới?

**A.** Nhật Bản. **B.** Nam Phi. **C.** Ấn Độ. **D.** Hi Lạp.

**Câu 6.** Nội dung nào sau đây là biểu hiện của xu thế toàn cầu hoá từ thập niên 80 của thế kỉ XX?

**A.** Sự ra đời các liên minh chính trị - quân sự. **B.** Sự phát triển mạnh của thương mại quốc tế.

**C.** Sự bùng nổ của các cuộc chiến tranh cục bộ. **D.** Sự xác lập của trật tự thế giới hai cực Ianta.

**Câu 7.** Mặt trận dân chủ Đông Dương ra đời trong phong trào cách mạng nào sau đây ở Việt Nam?

**A.** Phong trào dân tộc dân chủ 1919 – 1925. **B.** Phong trào Dân chủ 1936 – 1939.

**C.** Phong trào cách mạng 1930 – 1931. **D.** Phong trào giải phóng dân tộc 1939 – 1945.

**Câu 8.** Trong cuộc chiến đấu chống chiến lược Chiến tranh đặc biệt (1961 - 1965), quân dân miền Nam Việt Nam giành được thắng lợi nào sau đây?

**A.** Chiến thắng Việt Bắc. **B.** Chiến thắng Biên giới.

**C.** Chiến thắng Tây Bắc. **D.** Chiến thắng Ấp Bắc.

**Câu 9.** Hội nghị lần thứ 21 của Đảng Lao Động Việt Nam (7 - 1973) xác định cách mạng miền Nam tiếp tục thực hiện nhiệm vụ nào say đây?

**A.** Cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân. **B.** Xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội.

**C.** Kháng chiến chống Pháp và tay sai. **D.** Buộc Mĩ phải kí Hiệp định Giơnevơ.

**Câu 10.** Thắng lợi nào của Việt Nam đã mở ra cao trào “Tìm Mĩ mà đánh, lùng nguỵ mà diệt” ở miền Nam?

**A.** Hoà Bình. **B.** Điện Biên Phủ. **C.** Thượng Lào. **D.** Vạn Tường.

**Câu 11.** Cuộc khởi nghĩa nào sau đây nằm trong phong trào Cần vương của nhân dân Việt Nam ở cuối thế kỉ XIX?

**A.** Bãi Sậy. **B.** Yên Bái. **C.** Bắc Sơn. **D.** Nam Kì.

**Câu 12.** Trong những năm 50 – 60 của thế kỉ XX, quốc gia nào sau đây ở Đông Nam Á tiến hành công nghiệp hoá thay thế hàng nhập khẩu?

**A.** Hàn Quốc. **B.** Trung Quốc. **C.** Lào. **D.** Malaixia.

**Câu 13.** Trong thời gian hoạt động ở Liên Xô (1923 - 1924), Nguyễn Ái Quốc có hoạt động nào sau đây?

**A.** Thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam. **B.** Dự Đại hội Quốc tế nông dân.

**C.** Thành lập Mặt trận Việt Minh. **D.** Lãnh đạo tổng khởi nghĩa.

**Câu 14.** Quốc gia nào sau đây **không** tham gia kí Định ước Henxinki ?

**A.** Mĩ. **B.** Canađa. **C.** Pháp. **D.** Trung Quốc.

**Câu 15.** Kế hoạch Đờ Lát đờ Tátxinhi (12-1951) của thực dân Pháp ở Việt Nam có nội dung nào sau đây?

**A.** Rút dần quân viễn chinh về nước. **B.** Củng cố chính quyền Ngô Định Diệm.

**C.** Thiết lập “vành đai trắng”. **D.** Phối hợp chiến đấu với quân Mĩ.

**Câu 16.** Tháng 6 - 1912, Phan Bội Châu và những người củng chí hướng thành lập tổ chức nào dưới đây?

**A.** Việt Nam Quang phục hội. B. Việt Nam Quốc dân đảng.

**C.** An Nam Cộng sản đảng. D. Đông Dương Cộng sản đảng.

**Câu 17.** Quốc gia nào sau đây trở thành trung tâm kinh tế - tài chính lớn nhất thế giới sau Chiến tranh thế giới thứ hai?

**A.** Mĩ. **B.** Braxin. **C.** Hi Lạp. **D.** Nam Phi.

**Câu 18.** Trong những năm 1996 - 2000, tình hình kinh tế Liên bang Nga có biểu hiện nào sau đây?

**A.** Phục hồi và phát triển. **B.** Suy thoái nghiêm trọng.

**C.** Tăng trưởng cao nhất thế giới. **D.** Khủng hoảng, suy thoái.

**Câu 19.** Trong những năm 1927 – 1930, Việt Nam Quốc dân đảng có hoạt động nào sau đây?

**A.** Vô sản hoá. **B.** Khởi nghĩa Yên Bái. **C.** Tổng khởi nghĩa. **D.** Xuất bản báo chí.

**Câu 20.** Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, một trong những quốc gia ở châu Phi giành được độc lập là

**A.** Ấn Độ. **B.** Campuchia. **C.** Inđônêxia. **D.** Ănggôla.

**Câu 21.** Năm 1950, quân dân Việt Nam có hoạt động quân sự nào sau đây?

**A.** Mở chiến dịch Biên giới. **B.** Đàm phán với Pháp ở Giơnevơ.

**C.** Xoá nạn mù chữ. **D.** Tăng gia sản xuất.

**Câu 22.** Hội nghị Ianta (2-1945) quyết định thành lập tổ chức quốc tế nào sau đây?

**A.** Liên hợp quốc. **B.** Hội Quốc liên. **C.** Liên minh châu Âu. **D.** Cộng đồng châu Âu.

**Câu 23.** Cuộc khai thác thuộc địa lần thứ hai (1919 - 1929) của thực dân Pháp ở Đông Dương nhằm mục đích nào sau đây?

**A.** Khôi phục vị thế của nền kinh tế chính quốc. **B.** Chuẩn bị cho Chiến tranh thế giới thứ nhất.

**C.** Giúp kinh tế Việt Nam phát triển toàn diện. **D.** Có sức mạnh cho cuộc chiến chống phát xít.

**Câu 24.** Nội dung nào sau đây phản ánh **không** đúng về quan hệ quốc tế nửa sau thế kỉ XX?

**A.** Ngày càng mở rộng và đa dạng. **B.** Vừa hợp tác, vừa đấu tranh gay gắt.

**C.** Tình trạng chiến tranh lạnh kéo dài. **D.** Luôn hoà bình, ổn định trên toàn thế giới.

**Câu 25.** Trong những năm 1954 - 1975, thắng lợi nào của Việt Nam buộc Mĩ phải rút hết quân ra khỏi miền Nam?

**A.** Hiệp định Pari (1973) được kí kết. **C.** Cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân 1975.

**C.** Cuộc Tiến công chiến lược năm 1972. **D.** Trận “Điện Biên Phủ trên không” năm 1972.

**Câu 26.** Trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945 - 1954), thắng lợi nào của Việt Nam mở đầu sự thay đổi so sánh lực lượng trên chiến trường theo hướng có lợi cho cách mạng?

**A.** Chiến dịch Việt Bắc thu – đông năm 1947. **B.** Chiến dịch Biên giới thu đông năm 1950.

**C.** Chiến dịch Điện Biên Phủ năm 1954. **D.** Chiến dịch Tây Bắc năm 1953.

**Câu 27.** Nội dung nào sau đây là một trong những nguyên nhân giúp nền kinh tế Nhật Bản có sự phát triển thần kì trong những năm 60 của thế kỉ XX?

**A.** Tận dụng tốt các điều kiện bên ngoài. **B.** Buôn bán vũ khí có lợi nhuận cao.

**C.** Có hệ thống thuộc địa rộng lớn. **D.** Khoáng sản trong nước phong phú.

**Câu 28.** Cách mạng tháng Mười Nga năm 1917 **không** có ý nghĩa nào sau đây?

**A.** Giải phóng các dân tộc trong đế quốc Nga. **B.** Cổ vũ phong trào giải phóng dân tộc.

**C.** Đưa chủ nghĩa xã hội thành hệ thống thế giới. **D.** Đưa chủ nghĩa xã hội từ lí luận thành hiện thực.

**Câu 29.** Quốc gia nào sau đây giữ vai trò trụ cột của khối Đồng minh chống phát xít trong Chiến tranh thế giới thứ hai (1939 - 1945)?

**A.** Liên Xô. **B.** Áo. **D.** Phần Lan. **D.** Italia.

**Câu 30.** Nội dung nào sau đây phản ánh **không** đúng về phong trào cách mạng 1930 – 1931 ở Việt Nam?

**A.** Kết hợp mục tiêu kinh tế và chính trị. **B.** Diễn ra trên cả nông thôn và thành thị.

**C.** Liên tiếp mở các chiến dịch tiến công. **D.** Hình thành khối liên minh công nông.

**Câu 31.** Nội dung nào sau đây phản ánh sự sáng tạo của Nguyễn Ái Quốc trong quá trình vận động thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (1921 - 1930)?

**A.** Liên kết cách mạng Việt Nam với phong trào cách mạng ở các nước chính quốc.

**B.** Sáng lập các tổ chức cộng sản trước khi tiến hành thành lập ra chính đảng vô sản.

**C.** Kết hợp chủ nghĩa Mác – Lê nin với phong trào công nhân và phong trào yêu nước.

**D.** Coi trọng truyền bá lí luận cách mạng của giai cấp vô sản cho giai cấp công nhân.

**Câu 32.** Cuộc cách mạng giải phóng dân tộc (1930 - 1945) và cuộc chiến tranh bảo vệ Tổ quốc (1945 - 1975) có điểm tương đồng nào sau đây?

**A.** Kết hợp sức mạnh nội lực và sức mạnh thời đại, lấy sức mạnh thời đại làm nền tảng.

**B.** Tiến hành đồng thời ở cả nông thôn và thành thị, thắng lợi ở nông thôn là quyết định.

**C.** Giải quyết hài hoà vấn đề dân tộc và giai cấp, lấy vấn đề dân tộc để đoàn kết toàn dân.

**D.** Trực tiếp tiến công vào các căn cứ phòng ngự đối phương, buộc kẻ địch phải đầu hàng.

**Câu 33.** Các phong trào cách mạng trong thời kì 1930 – 1945 của nhân dân Việt Nam đều có đóng góp nào sau đây đối với thắng lợi của Cách mạng tháng Tám năm 1945?

**A.** Góp phần chuẩn bị lực lượng cách mạng và rèn luyện đội ngũ cán bộ cốt cán.

**B.** Làm tan rã hàng ngũ tay sai của kẻ thù, gây dựng căn cứ địa cho cách mạng.

**C.** Thúc đẩy thời cơ sớm chín muồi và tồn tại lâu dài trong tiến trình khởi nghĩa.

**D.** Gây dựng căn cứ địa vững chắc làm trung tâm chỉ đạo khởi nghĩa toàn quốc.

**Câu 34.** Nhận xét nào sau đây là đúng về cuộc khai thác thuộc địa lần thứ hai (1919 - 1929) của thực dân Pháp ở Việt Nam?

**A.** Làm cho khuynh hướng vô sản được nhân dân Việt Nam lựa chọn duy nhất.

**B.** Trực tiếp đưa đến điều kiện chín muồi cho việc thành lập chính đảng vô sản.

**C.** Thúc đẩy kinh tế tư bản phát triển toàn diện bên cạnh nền kinh tế phong kiến.

**D.** Tạo thuận lợi cho khuynh hướng vô sản phát triển trong phong trào yêu nước.

**Câu 35.** Phong trào dân chủ 1936 – 1939 có bước phát triển nào sau đây so với phong trào cách mạng 1930 – 1931 ở Việt Nam?

**A.** Chĩa mũi nhọn đấu tranh vào kẻ thù nguy hiểm của dân tộc.

**B.** Tập hợp và mở rộng lực lượng quần chúng cho cách mạng.

**C.** Đoàn kết toàn bộ các tổ chức chính trị trong một mặt trận.

**D.** Bước đầu giải quyết được mục tiêu dân chủ của cách mạng.

**Câu 36.** Nội dung nào sau đây phản ánh đúng về các khuynh hướng cứu nước trong phong trào cách mạng Việt Nam những năm 1925 – 1930?

**A.** Phản ánh sự đối lập quyết liệt và bài trừ nhau của hai khuynh hướng cứu nước.

**B.** Khác biệt về phương pháp nhưng cùng hướng tới mục tiêu giải phóng dân tộc.

**C.** Có sự chuyển đổi lớn cả về lực lượng và tư tưởng giữa các tổ chức cách mạng.

**D.** Chứng tỏ sự thất bại tất yếu khuynh hướng dân chủ tư sản ở các nước thuộc địa.

**Câu 37.** Nội dung nào sau đây phản ánh đúng cuộc kháng chiến toàn quốc chống thực dân Pháp của nhân dân Việt Nam (1946 - 1954)?

**A.** Bùng nổ từ đô thị lan ra nông thôn và rừng núi, kết thúc ở đô thị.

**B.** Từng bước kết hợp giữa chiến tranh và nổi dậy của toàn dân tộc.

**C.** Kết hợp giữa phá hoại sức mạnh địch với tăng cường lực lượng kháng chiến.

**D.** Chủ động mở các cuộc tiến công quy mô lớn ngay khi kháng chiến bùng nổ.

**Câu 38.** Chủ trương của Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương tại Hội nghị lần thứ 8 (tháng 5 năm 1941) có điểm tương đồng nào sau đây so với tại Hội nghị tháng 11 năm 1939?

**A.** Kẻ thù trực tiếp của các mạng là chủ nghĩa đế quốc Pháp, phát xít và tay sai.

**B.** Chú trọng vấn đề phát huy sức mạnh đoàn kết của từng dân tộc Đông Dương.

**C.** Từng bước hoàn thiện chủ trương tiến hành cuộc cách mạng giải phóng dân tộc.

**D.** Tiến hành hợp tác với các lực lượng đồng minh để chống lại chủ nghĩa phát xít.

**Câu 39.** Cuộc đấu tranh chống thực dân Pháp và Trung Hoa Dân quốc của nhân dân Việt Nam từ sau ngày 2-9-1945 đến trước ngày 19-12-1946 có tác dụng nào sau đây?

**A.** Làm thất bại âm mưu trở lại xâm lược Việt Nam của thực dân Pháp.

**B.** Đặt cơ sở để Việt Nam chủ động và tích cực trong hội nhập quốc tế.

**C.** Buộc lực lượng đồng minh nhanh chóng giải giáp quân đội phát xít Nhật.

**D.** Tạo điều kiện thuận lợi để chuẩn bị cho cuộc kháng chiến lâu dài sau này.

**Câu 40.** Nội dung nào sau đây phản ánh đúng điểm tương đồng giữa Hiệp định Giơnevơ (1954) về Đông Dương và Hiệp định Pari (1973) về Việt Nam?

**A.** Phản ánh sự chi phối và can thiệp của các cường quốc bên ngoài.

**B.** Tạo cơ sở để thúc đẩy cách mạng cả nước có bước phát triển mới.

**C.** Làm so sánh lực lượng ở miền Nam thay đổi có lợi cho cách mạng.

**D.** Được kí kết ngay sau khi ý chí xâm lược của kẻ thù đã bị lung lay.

|  |  |
| --- | --- |
| **ĐỀ 12** | **ĐỀ ÔN THI TỐT NGHIỆP THPT NĂM 2023**  **MÔN: SINH HỌC**  **PHÁT TRIỂN TỪ ĐỀ THAM KHẢO** |

1. Chiến thuật quân sự mới được Mĩ sử dụng trong chiến lược “Chiến tranh đặc biệt” ở miền Nam Việt Nam là

**A.** “trực thăng vận”. **B.** “dân vận”. **C.** “vận động chiến”. **D.** “tìm diệt”.

1. Trong phong trào giải phóng dân tộc 1939-1945, nhân dân Việt Nam có hoạt động nào sau đây?

**A.** Mở chiến dịch Điện Biên Phủ. **B.** Mở chiến dịch Tây Nguyên.

**C.** Mở cuộc Tổng tiến công chiến lược. **D.** Thành lập Mặt trận Việt Minh.

1. Mặt trận được ưu tiên hàng đầu để thực hiện Ba chương trình kinh tế lớn trong kế hoạch 5 năm (1986-1990) ở Việt Nam là

**A.** Nông nghiệp. **B.** Chính trị. **C.** Quân sự. **D.** Văn hóa.

1. Năm 1946, Chính phủ Việt Nam dân chủ cộng hòa và Chính phủ Pháp kí hiệp định nào?

**A.** Hiệp định Pari. **B.** Hiệp định Sơ bộ. **C.** Hiệp định Giơ-ne-vơ. **D.** Hiệp định An ninh.

1. Trong nửa sau những năm 80 của thế kỉ XX, quốc gia nào sau đây trở thành siêu cường tài chính số một thế giới?

**A.** Anh. **B.** Nhật Bản. **C.** Hàn Quốc. **D.** Trung Quốc.

1. Từ năm 1973 đến nay, cuộc cách mạng khoa học – kĩ thuật chủ yếu diễn ra về

**A.** sinh học. **B.** toán học. **C.** hóa học. **D.** công nghệ.

1. Mặt trận dân chủ Đông Dương ra đời trong phong trào nào sau đây?

**A.** Phong trào dân tộc dân chủ 1919-1925. **B.** Phong trào dân chủ 1936-1939.

**C.** Phong trào giải phóng dân tộc 1939-1945. **D.** Phong trào cách mạng 1930-1931.

1. Phong trào Đồng khởi (1959-1960) của nhân dân miền Nam Việt Nam chống Mĩ-Diệm bắt đầu bùng nổ từ địa phương nào sau đây?

**A.** Cao Bằng. **B.** Nghệ An. **C.** Bến Tre. **D.** Hà Tĩnh.

1. Ngày 30-4-1975, quân dân miền Nam Việt Nam giành được thắng lợi trong chiến dịch nào?

**A.** Hồ Chí Minh. **B.** Việt Bắc. **C.** Tây Nguyên. **D.** Điện Biên Phủ.

1. Đế quốc Mĩ tiến hành chiến lược “chiến tranh cục bộ” ở miền Nam Việt Nam trong giai đoạn nào?

**A.** 1954-1960. **B.** 1961-1965. **C.** 1965-1968. **D.** 1969-1973.

1. Trong cuộc đấu tranh vũ trang chống Pháp cuối thế kỉ XIX, khởi nghĩa Yên Thế do lực lượng xã hội nào lãnh đạo?

**A.** Địa chủ. **B.** Tư sản. **C.** Công nhân. **D.** Nông dân.

1. Hội nghị thành lập Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) được tổ chức ở quốc gia nào?

**A.** Thái Lan. **B.** Trung Quốc. **C.** Ấn Độ. **D.** Triều Tiên.

1. Năm 1924, Nguyễn Ái Quốc tham dự Đại hội lần thứ V Quốc tế cộng sản khi đang hoạt động ở quốc gia nào sau đây?

**A.** Pháp. **B.** Anh. **C.** Trung Quốc. **D.** Liên Xô.

1. Tổ chức nào sau đây thành lập năm 1949 là một liên minh quân sự của các nước tư bản chủ nghĩa?

**A.** Quĩ Tiền tệ quốc tế (IMF). **B.** Tổ chức Hiệp ước Bắc Đại Tây Dương (NATO).

**C.** Tổ chức thương mại thế giới (WTO). **D.** Tổ chức Hợp tác và Phát triển Kinh tế (OECD).

1. Một trong những hướng tấn công của quân đội Việt Nam trong Đông - Xuân 1953 – 1954 là

**A.** Tây Ninh. **B.** Tiền Giang. **C.** Thượng Lào. **D.** Đà Nẵng.

1. Đầu thế kỉ XX, Phan Bội Châu tổ chức phong trào nào sau đây?

**A.** Bắc tiến. **B.** Nam tiến. **C.** Đông du. **D.** Tây tiến.

1. Quốc gia nào sau đây là thành viên của Liên minh châu Âu (EU)?

**A.** Nga. **B.** Mĩ. **C.** Nhật Bản. **D.** Hà Lan.

1. Quốc gia thứ hai trên thế giới chế tạo thành công bom nguyên tử là?

**A.** Triều Tiên. **B.** Liên Xô. **C.** Ba Lan. **D.** Nhật Bản.

1. Năm 1925, Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên xuất bản tờ báo nào?

**A.** Nhân dân. **B.** Thanh niên. **C.** Lao động. **D.** Nhân đạo.

1. Quốc gia nào ở châu Phi đã xóa bỏ chế độ phân biệt chủng tộc vào đầu thập niên 90 của thế kỉ XX?

**A.** Đông Timo. **B.** Mianma. **C.** Cuba. **D.** Nam Phi.

1. Chiến dịch Việt Bắc thu-đông năm 1947 của quân dân Việt Nam đã

**A.** làm thất bại chiến lược “đánh nhanh thắng nhanh” của Pháp.

**B.** kết thúc thắng lợi cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp.

**C.** giải phóng toàn bộ vùng biên giới Việt - Trung.

**D.** khiến quân đội Việt Nam giành thế chủ động trên chiến trường.

1. Một trong năm nước Ủy viên thường trực Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc là

**A.** Án Độ. **B.** Canada. **C.** Xingapo. **D.** Pháp.

1. Một trong những nhân tố thúc đẩy phong trào dân tộc dân chủ ở Việt Nam sau chiến tranh thế giới thứ nhất là?

**A.** chương trình khai thác thuộc địa lần thứ hai của thực dân Pháp.

**B.** các nước xã hội chủ nghĩa viện trợ cho chính phủ Việt Nam.

**C.** thành lập được mặt trận dân tộc thống nhất đoàn kết lực lượng.

**D.** có duy nhất một tổ chức lãnh đạo cách mạng trong cả nước.

1. Một trong những điểm tương đồng của phong trào đấu tranh giải phóng dân tộc ở châu Á, châu Phi và khu vực Mĩ Latinh sau chiến tranh thế giới thứ hai là

**A.** chống lại chủ nghĩa thực dân cũ. **B.** giải phóng nông thôn trước rồi đến thành thị.

**C.** thu hút đông đảo nhân dân tham gia. **D.** thành lập các nhà nước xã hội chủ nghĩa.

1. Trong giai đoạn 1965-1973, thắng lợi quân sự có tính chất quyết định của quân dân Việt Nam buộc Mĩ phải kí Hiệp định Pari là

**A.** Chiến dịch Tây Nguyên. **B.** Chiến dịch Hồ Chí Minh.

**C.** Trận “Điện Biên Phủ trên không”. **D.** Trận Vạn Tường.

1. Thắng lợi nào của quân dân Việt Nam đã làm xoay chuyển cục diện chiến tranh Đông Dương (1945-1954)?

**A.** Chiến dịch Việt Bắc. **B.** Chiến dịch Biên giới.

**C.** Chiến dịch Hồ Chí Minh. **D.** Chiến dịch Điện Biên Phủ.

1. Chính sách đối ngoại mới của Nhật Bản trong thập niên 70 của thế kỉ XX là tăng cường hợp tác với các nước ở khu vực

**A.** Đông Nam Á. **B.** Đông Bắc Á. **C.** Tây Âu. **D.** Đông Âu.

1. Năm 1921, nước Nga Xô Viết thực hiện Chính sách kinh tế mới (NEP) trong bối cảnh

**A.** có nhiều lợi nhuận chiến tranh. **B.** hệ thống xã hội chủ nghĩa lớn mạnh.

**C.** đất nước bị tàn phá nghiêm trọng. **D.** chủ nghĩa phát xít thắng thế.

1. Sự kiện nào đánh dấu Chiến tranh thế giới thứ hai kết thúc?

**A.** Liên Xô đánh bại đạo quân Đức ở Xtalingrat. **B.** Mĩ ném 2 quả bom nguyên tử xuống Nhật Bản.

**C.** Nhật hoàng tuyên bố đầu hàng không điều kiện. **D.** Đức kí văn kiện đầu hàng quân Đồng minh.

1. Phong trào nào sau đây diễn ra trong giai đoạn 1936-1939 ở Việt Nam?

**A.** Phá kho thóc của Nhật. **B.** Đông Dương đại hội.

**C.** Phá “ấp chiến lược”. **D.** Tăng gia sản xuất.

1. Nội dung nào sau đây **không phải** đặc điểm của giai cấp công nhân Việt Nam giai đoạn (1920-1930)?

**A.** Đã giác ngộ về vai trò của mình trong xã hội.

**B.** Có sự chuyển biến sâu sắc về chất lượng.

**C.** Là một động lực của phong trào dân tộc dân chủ. .

**D.** Là lực lượng duy nhất cầm quyền trong cả nước.

1. Tổng tiến công nổi dậy Xuân 1975 và chiến dịch Điện Biên Phủ 1954 có điểm giống nhau là đều

**A.** mang tính chất của cuộc chiến tranh giải phóng.

**B.** đánh vào tập đoàn cứ điểm quân sự mạnh của địch.

**C.** kết hợp giữa tấn công và nổi dậy trên chiến trường.

**D.** đánh vào cơ quan đầu não chính trị của quân địch.

1. Nhận định nào sau đây là đúng về vai trò của mặt trận Việt Minh trong cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam?

**A.** Tập hợp, phát huy sức mạnh của các tầng lớp nhân dân.

**B.** Đề ra các kế hoạch lãnh đạo công cuộc giải phóng dân tộc.

**C.** Quản lí và phát huy tối đa các nguồn lực của đất nước.

**D.** Bảo đảm các quyền tự do, dân chủ cho các tầng lớp xã hội.

1. Phong trào yêu nước theo khuynh hướng dân chủ tư sản ở Việt Nam sau chiến tranh thế giới thứ nhất có điểm gì khác giai đoạn trước đó?

**A.** Kết hợp các hình thức cứu nước khác nhau, gắn cứu nước với duy tân đất nước.

**B.** Nhận thức được tầm quan trọng của việc đấu tranh bằng phương pháp bạo động.

**C.** Xác định đúng đối tượng của cách mạng là đế quốc xâm lược và phong kiến tay sai.

**D.** Thành lập được chính đảng yêu nước quyết tâm đấu tranh cho độc lập dân tộc.

1. Ở Việt Nam, phong trào cách mạng 1930-1931 và phong trào dân chủ 1936-1939 đều

**A.** sử dụng hình thức đấu tranh vũ trang. **B.** nhằm mục tiêu trước mắt là ruộng đất.

**C.** rèn luyện đội ngũ cán bộ, đảng viên. **D.** tập hợp tất cả các giai cấp trong xã hội.

1. Nhận xét nào dưới đây là đúng về Hiệp định Giơnevơ về Đông Dương (1954)?

**A.** Tạo ra thời cơ lịch sử để nhân dân Việt Nam đánh thắng Mĩ.

**B.** Là một thắng lợi to lớn của nền ngoại giao Việt Nam.

**C.** Phản ánh trọn vẹn các thắng lợi quân sự của Việt Nam.

**D.** Hoàn thành sự nghiệp giải phóng dân tộc của nhân dân Việt Nam.

1. Sau Chiến tranh thế giới thứ nhất, lực lượng tiểu tư sản, trí thức trong phong trào yêu nước (1919 – 1925) của Việt Nam đóng vai trò

**A.** góp phần vào truyền bá lí luận cách mạng giải phóng dân tộc theo khuynh hướng mới.

**B.** tập hợp lực lượng toàn quốc trong một tổ chức tiền thân của Đảng Cộng sản Việt Nam.

**C.** xác lập con đường cứu nước mới cho Việt Nam theo khuynh hướng cách mạng vô sản.

**D.** hoàn thành sứ mệnh chuẩn bị cho sự kiện thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam.

1. Nghị quyết Hội nghị lần thứ 8 Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương (tháng 5-1941) kế thừa nội dung nào trong Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương tháng 7-1936?

**A.** Hướng tới mục tiêu thành lập chính phủ công nông binh.

**B.** Đoàn kết mọi lực lượng yêu nước, phân hóa cao độ kẻ thù.

**C.** Xác định hình thái của cuộc khởi nghĩa giành chính quyền.

**D.** Khẳng định ruộng đất là vấn đề nền tảng của cách mạng.

1. Cuộc bầu cử Quốc hội khóa I và Hội đồng nhân dân các cấp ở Việt Nam có tác dụng như thế nào đối với việc củng cố chính quyền nhân dân sau ngày Cách mạng tháng Tám năm 1945 thành công?

**A.** Nâng cao vị thế quốc tế của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa.

**B.** Đánh dấu sự ra đời của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa.

**C.** Làm cho các cơ quan tư pháp ở cơ sở được hoàn thiện.

**D.** Làm cho bộ máy nhà nước từng bước được kiện toàn.

1. Nội dung nào sau đây phản ánh đúng điểm tương đồng giữa chiến dịch Điện Biên Phủ (1954) và chiến dịch Hồ Chí Minh (1975) ở Việt Nam?

**A.** Có sự kết hợp giữa tiến công và nổi dậy. **B.** Có sự điều chỉnh phương châm tác chiến.

**C.** Tiêu diệt mọi lực lượng của đối phương. **D.** Là những trận quyết chiến chiến lược.

—HẾT —